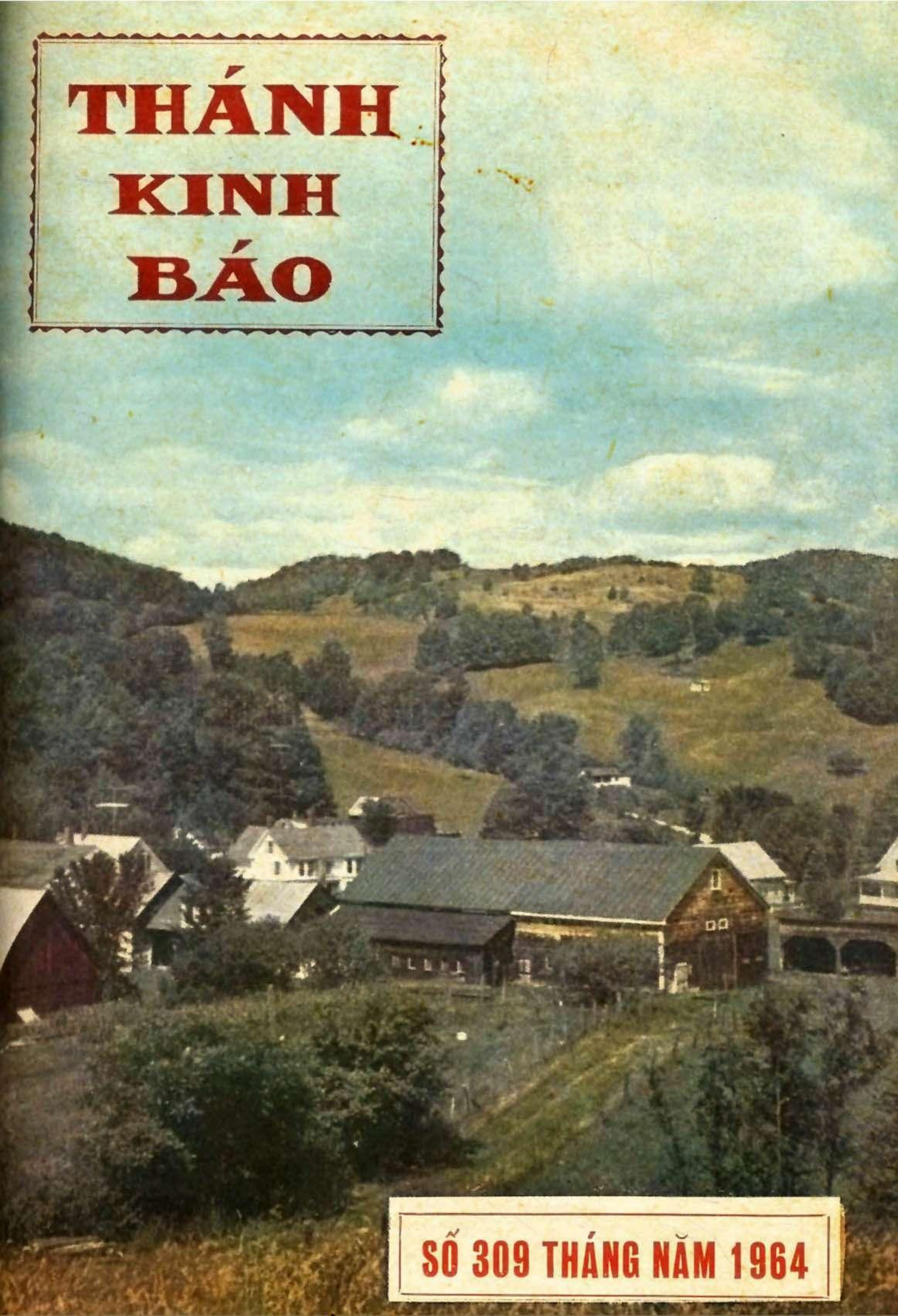


THÁNH KINH BÁO



SỐ 309 THÁNG NĂM 1964

ngày
17-5-1964
Lễ Ngũ Tuần
ngày
ĐỨC-THÁNH-LINH
Giáng-Lâm

THÁNH-KINH BẢO

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng — CHỢ-LỚN
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG

LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng,
mỗi số 10 đồng

Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gửi cho
Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG — Hộp thư 329 Saigon

TRONG SỐ NÀY

★ Xă-luận : Lưỡi lửa ngũ tuần	3
Lễ ngũ tuần 17-5-64	5
★ Lời sống đồn vang : Hội-thánh của Đức Chúa Trời	7
Thánh-kinh đại-cương	10
Tìm hiểu	13
★ nếp sống tín-đồ : Giữ lấy mục tâm	15
Đức Chúa Jêsus tìm người tội lỗi	17
★ Thơ : Lúc chia tay	20
Ru-tơ	20
★ Tiếng nói Thanh-niên : Xử-dụng thì giờ	21
★ Nhạc Thánh : Tôi nguyện hiến dâng...	23
★ Tiếng nói Phụ-nữ : Theo Đấng Christ	27
★ Vườn cây xanh : Chiếc đồng-hồ nghiêng	29
Đố Kinh-thánh	32
Tin trong nước	34



Hộp thư tòa-soạn

- Về nhạc sáng-tác : Quý vị nào có bài thánh-ca mới muốn đăng trên Thánh-kinh-báo xin thông-cảm cho vài điểm sau đây:
Nếu là sáng-tác mới cả nhạc lẫn lời : Xin ghi nhạc rõ-ràng. Về phần hòa-âm và lời ca, chúng tôi xin được phép thay đổi đôi chút nếu cần.
Nếu là nhạc ngoại-quốc : Xin ghi rõ-ràng tên tác-giả và xuất-xứ bài nhạc.
Nếu Quý vị nào không bằng lòng có sự thay đổi, xin đề trên bài hát 'Không sửa' để chúng tôi dễ sắp-đặt.
Xin gửi về tòa-soạn, hộp thư 329, Saigon và ngoài phong-bì đề « Nhạc sáng-tác » L.N.V.
- Ô. Nguyễn-khương-Ninh : Số tiền phần thưởng Đố Kinh-thánh đã nhận được. Xin cảm ơn.
- Bạn Hoàng-Bá : Có tiếp được thư. Cảm ơn. Xin cứ gửi tiếp bài về. Cho ảnh đề đăng kèm theo bài. Chúc bình an.
- Bạn N. C. A : Xin gửi cho bài vào đầu tháng. Cũng ước ao được đọc bạn ở các mục khác nữa.

LƯỚI LỬA NGŨ TUẦN

LƯỚI là một quan-thể dầu nhỏ nhưng lại rất hệ-trọng. Nếu biết sử-dụng nó trong chánh-nghĩa quang-minh; thì nó là mối liên-lạc của khoa xã-giao xử-thế trong tình hữu nghị, là cơ-quan tinh-tế của Lễ Phải và Sự-Thật. Còn trái lại, thì nó là nguồn gốc của sự cãi-lẩy chia-rẽ, mề-đề của chiến-tranh bè-đảng, và là cơ-cấu của mọi vu-khống đại-ngôn. Người đời hay nhắc đến mẩu chuyện « *Lưới Esope* » : Vinh-quí cao-đẹp là do bả tắc lưới, khả-ố dề-hèn lại cũng từ nơi cuống lưới mà ra. Thật ngon cũng lưới, thật dở cũng là lưới.

Thánh Gia-cơ ví cái lưới cũng như lửa. Dầu cái rừng lớn chừng nào mà một chút lửa có thể đốt cháy lên. — Cái lưới cũng như lửa mà thánh Gia-cơ đề-cập đến đây là thứ « *Lửa phạm-tục.* » Ông nói : « Là nơi đô-hội của tội ác ở giữa các quan-thể chúng ta, làm ô-uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó đã bị lửa địa-ngục đốt cháy » (Gia-cơ 3 : 6). Lưới có lửa phạm-tục phùng lên những lời ngạo-mạn, xác-xược, phạm thượng, phao-vu, phỉnh-gạt, dối-trá, siểm-nịnh, nói hành v.v.. Như có chép : « Chúng mài nhọn lưới mình như răn, có nọc độc răn hồ trong môi mình. — Ở lưới phỉnh-gạt, người ta sẽ cho người chi ? Ất là tên nhọn của đồng-sĩ, và than đỏ hực của cây giềng-giểng » (Thi. 140 : 3 ; 120 : 3, 4).

Lưới lửa Ngũ-tuần là lửa phát xuất từ thiên-thượng, lửa quyền-năng của Thánh-Linh hành-động trên các môn-đồ Chúa Jê-sus-Christ. « Đến ngày lễ Ngũ-tuần, môn-đồ nhóm họp tại một chỗ. Thình-linh có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào-ào, đầy khắp nhà môn-đồ ngồi. Các môn-đồ thấy lưới rời-rạc từng cái một, như lưới bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh-Linh cho mình nói » (Công. 2 : 1-4).

Lưới lửa Ngũ-tuần phát-động bởi sứ-mệnh của Chúa Jê-sus-Christ ban truyền

Ấn-tử Lễ Ngũ-Tuần

Lu-ca 24 : 45-49

Sứ-đồ. 1 : 12-14 ; 24 : 1-13

*Vâng lời Chúa hứa, quyết thâm-giao
Suốt cả mười ngày dạ chẳng nao
Bỗng chốc : Gió Thần đầy thánh-thất
Tưng bừng : Lưới Lửa ngời danh cao
Thánh-Linh sung-mãn : lòng hăng-hái
Ấn-Tử gọi-nhuần : phước xiết bao
Khởi sự nói ra nhiều thứ tiếng
Tin-Lành từ đó mãi truyền rao...*

M. S. Lưu-văn-Mão

trước khi Ngài về trời. Ấy là : « Khi Đức Thánh-Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền-phép, và *làm chứng* về ta tại thành Giê-su-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất » (Công. 1 : 8) Lưỡi lửa Ngũ-tuần nói lên những sự cao-trong của Đức Chúa Trời. Làm chứng về ân-diễn của Tin-Lành cứu-chuộc. Viện-dẫn lời Kinh-Thánh giải bày chính-xác về danh Jê-sus-Christ. Chứng quyết rằng Ngài là Con Đức Chúa Trời đã chịu chết để đền tội cho muôn dân, và đã sống lại từ kẻ chết, hiện đang ngồi bên hữu Ngài Đức Chúa Trời làm Cứu-Chúa hằng sống cho mọi kẻ tin. Lưỡi ấy dám nói quả-quyết rằng : « Chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác, vì ở dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu » (Công. 4 : 12)

Trong thời Cựu-Uớc, những kẻ có lưỡi lửa Thánh-Linh mới dám tự-phô : « *Lưỡi tôi như ngòi viết của văn-sĩ có tài.* » Vì lòng họ đầy tràn những lời tốt, lưỡi họ phổ được các thi-thiên để ca tụng Thánh-đế hiển-vinh. Bởi sự linh-cảm mà lưỡi họ trở nên ngòi viết của văn-sĩ, phác họa ra Thi-thiên 45, trình bày về quyền-bính, uy-vinh, thánh-khiết, công-nghĩa đời đời của Đấng Christ, cùng các mỹ-đức và ân-diễn mà Ngài sẽ hiện ra trong thời Tân-ước, làm Cứu-Chúa của thế-gian. (Đấng Mê-si của họ). — Đa-vít đã tự chứng : « Lòng tôi nóng-nảy trong mình tôi, đương khi tôi suy-gẫm, lửa cháy lên, bấy giờ lưỡi tôi nói : (Thi. 39 : 3).

Lưỡi lửa Ngũ-tuần đây phát sinh từ nguồn ái-tình của Đức Giê-hô-va. Kinh-Thánh miêu-tả : « Ái-tình mạnh như sự chết... Sự nóng nó là sự nóng của lửa, thật một ngọn lửa của Đức Giê-hô-va. Nước nhiều không tưới tắt được Ái-tình »

(Nhã-ca 8 : 8b, 7a). Quả thật, lưỡi ấy chỉ phải bắt nguồn bùng cháy từ Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là sự yêu-thương. Bởi sự yêu - thương mà Đức Chúa Trời đã ban Con độc-sanh của Ngài đến thế-gian, bởi sự yêu-thương mà Jê-sus-Christ chịu chết thay cho tội-nhân trên thập-tự-giá, và cũng bởi sự yêu thương ấy mà Đức Cha và Đức Con đã ban Đức Thánh-Linh giáng-lâm trong ngày lễ Ngũ-tuần, hiện ra như lưỡi bằng lửa trên các môn-đồ. Nhờ đó đã phát-động một chiến-dịch vi-đại « *Làm chứng về Tin-Lành của Chúa Jê-sus - Christ* », là Tin-Lành quyền-phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin. Nên chỉ trong ngày ấy có độ ba ngàn người được cứu vào Hội-Thánh.

Có người thuật lại một mẩu chuyện rất cảm-động : « Bà tín-dồ trong Hội-thánh kia là chứng-đạo-viên. Bà bị kẻ thù-nghịch bài-đạo bắt-bớ, giam-cầm hành-hạ rất tàn-nhân. Ngày nọ Hội - thánh tiếp được thư của bà. Đọc suốt bức thư chỉ thấy lời chào thăm và cho biết bà vẫn bình-an và được đối-đãi tử-tế, Hội-thánh lấy làm thắc-mắc và nghi-ngờ, vì biết rằng những kẻ kỳ-thị tôn-giáo chủ trương diệt đạo không hề có lòng nhân-đạo bao giờ. Sau rốt họ nầy ra ánh sáng, họ bèn thăm nước gờ con tem ra, và đọc được mấy chữ rất nhỏ « *HỘI ĐÃ HỚT LƯỠI TÔI.* » Thế là, Bà không còn lưỡi mà làm chứng về Tin-lành nữa !

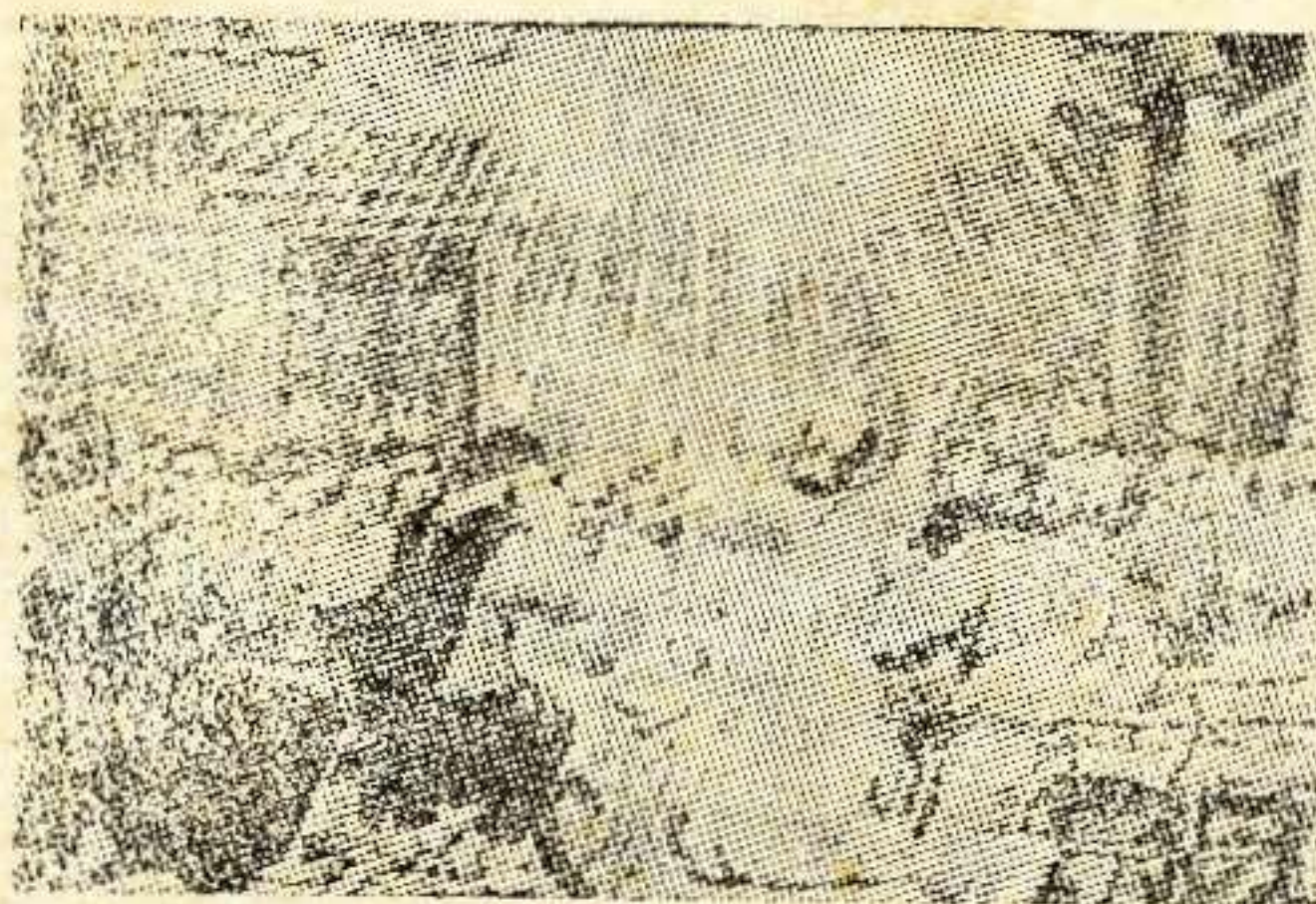
Hôm nay, Hội-thánh vẫn còn kỷ-niệm ngày lễ Ngũ-tuần, lửa Thánh-Linh không hề tàn-tắt, sứ mệnh trọng-đại Chúa Jê-sus phó-thác cho ta « *Làm chứng về Tin-lành của ơn Đức Chúa Trời* » chưa chấm
(Xem tiếp trang 33)

Cùng học chung một chuyện tích trong một ngày...

Lễ ngũ tuần 17 tháng 5 năm 1964

TRƯỞI C khi lên trời, Cứu-Chúa chúng ta đã dẫn các sứ-đồ của Ngài phải ở trong thành Giê-ru-sa-lem cho tới khi họ nhận được quyền-phép từ trên cao. Vì vậy trong ngày lễ Ngũ-tuần chúng ta thấy các môn-đồ đều nhóm lại tại một chỗ, đồng lòng hiệp-ý với nhau mà cầu-nguyện, sẵn-sàng nhận lấy sự ban cho của Đức Chúa Trời tức là quyền-phép từ trên cao. Sự ban cho này của Đức Thánh-Linh, là lời hứa của Đức Chúa Cha với Đức Chúa Con, đã làm phép báp-têm cho các Sứ-đồ để họ trở nên một thân hình trong đấng Christ cùng khiến họ làm chứng cách mạnh mẽ về Đức Chúa Trời và Con một của Ngài cho đến cùng trái đất.

Ngày nay, Hội-thánh không còn là một số ít môn-đồ nhóm nhau tại một chỗ nữa. Nhưng Hội-thánh ấy đã lan ra khắp nơi trên thế-giới. Dù đã có một truyện-tích vẻ-vang về quyền-năng và phước-hạnh của Đức Chúa Trời trong lịch-sử Hội-thánh Ngài, thì ở nhiều nơi, Hội-thánh vẫn không bày tỏ sự sống của Thánh-Linh Đấng Christ.



Thế-gian và đời cũ theo xác-thịt đã trùm lấn hết cả. Sự nguội lạnh và tính dửng-dưng thay thế cho sự vui-mừng và hạnh-phước. Cho nên, khi Hội-thánh lại phục quyền lãnh-đạo của Đức Thánh-Linh trong tất cả những hoạt-động của mình thì sẽ lại làm chứng về Đấng Christ phục-sinh, về tình yêu-thương, sự thanh-khiết, quyền-năng và sự khôn-ngoa của Ngài. Đó sẽ là một Hội-thánh sống trong năng-lực của sự nhu-mi và khiêm-ti của đấng Christ mà không khoe-khoang trong tính tự-mãn.

Để thực-hiện mục-tiêu này, Thánh-kinh Liên-hiệp

Hội của thế-giới đã mở một chiến-dịch mang danh là « Lời Đức Chúa Trời cho thời-đại mới » Chiến-dịch nhằm tăng gấp ba số Kinh-thánh phổ-biến hằng năm trên thế-giới từ mức 50 triệu cuốn trong năm ngoái lên đến 150 triệu cuốn trong năm 1966.

Song-song với chương-trình tăng thêm sự phổ-biến rộng lớn này Thánh-kinh Hội đang tìm cách giúp đỡ sự phát-triển công-dụng của Kinh-thánh. Chúng tôi nhận thấy

rằng sự phân-phát những truyện-tích trong Kinh-thánh dưới hình-thức sách bỏ túi đã có hiệu-quả cho việc cổ-động sự đọc những cuốn sách quý-giá ấy.

Lịch-sử lễ Ngũ tuần được in ra như một sách truyện-tích, không phải chỉ vì truyện ấy đã đánh dấu sự rao giảng sứ-mạng của Đức Chúa Trời cho loài người lần đầu-tiên bằng nhiều thứ tiếng khác nhau nhưng cũng vì sự quan-trọng của truyện tích ấy về Hội-thánh ban đầu với sự giảng lâm của Đức Thánh-Linh cùng bài giảng đầy quyền-năng của Phi-e-rơ.

Ở Việt-nam sách truyện-tích này bao gồm đoạn thứ hai của sách Công-vụ các Sứ-đồ sẽ được Thánh-

kinh-Hội phát-hành để tặng cho Hội-Thánh. Thêm vào đó, những nét chính-yếu của bài giảng sẽ được phân-phát cho quý-vị Mục-sư, Truyền đạo để giúp thêm ý-kiến xác-đáng. Chúng tôi hy-vọng rằng tất cả Hội thánh ở Việt-nam sẽ tiếp-nhận sự ích-lợi của cơ-hội này để tham-gia với Hội-thánh chung của Đức Chúa Jê-sus-Christ trên khắp thế-giới trong sự học hỏi lời Kinh-thánh, làm chứng và dự-phần vào sứ-mạng kỳ-diệu này. Mục-dịch của chúng tôi là trong một ngày, một Truyện tích sẽ được đọc và học hỏi trong khắp Hội-thánh chung ở khắp nơi trên thế-giới.

Kính xin liên-lạc với Thánh - Kinh - Hội,
418, đường Hai-Bà-Trung — Saigon

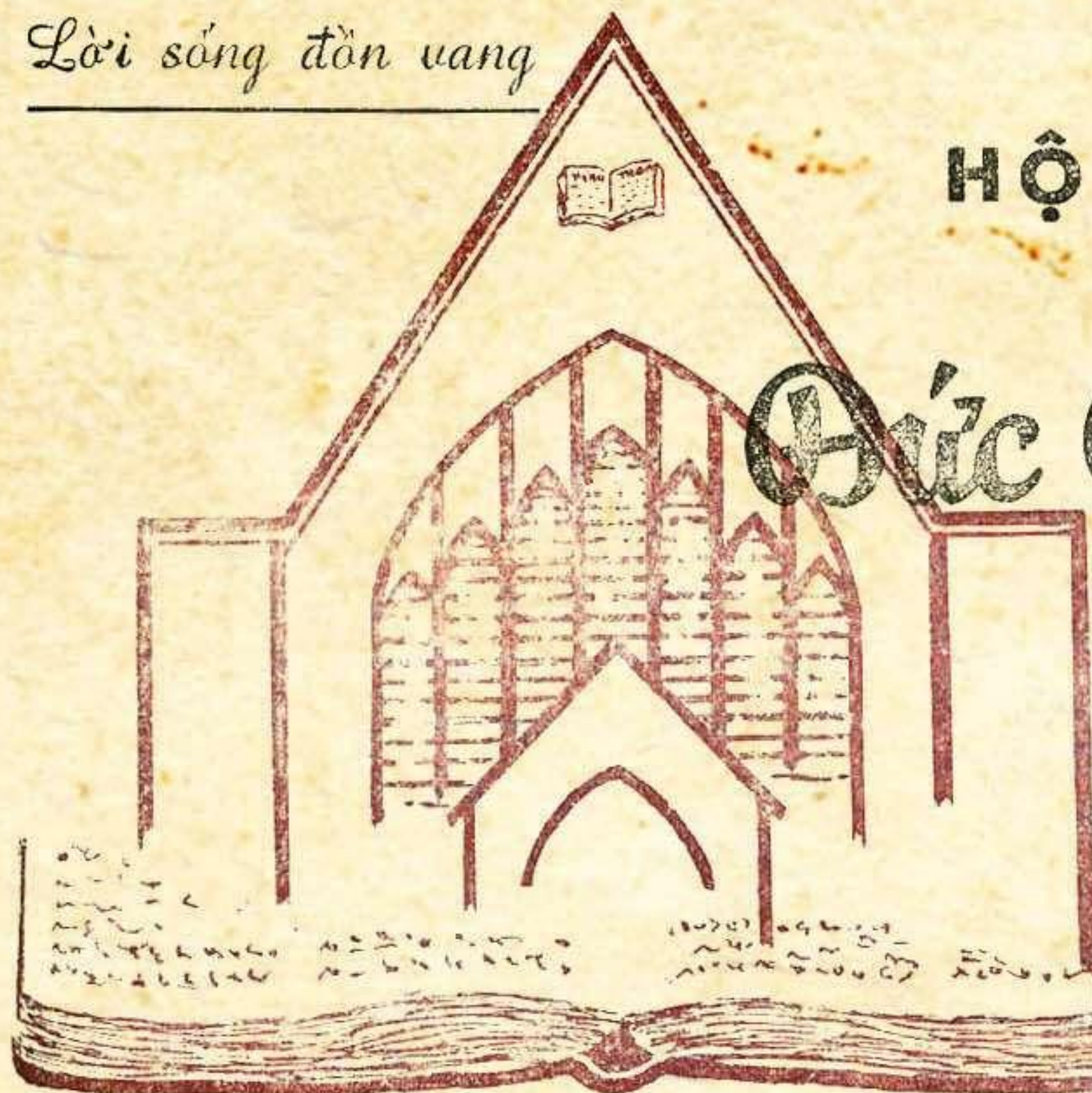
CÁC LOẠI TẶNG PHẨM

Tặng-phẩm bằng thực-phẩm thay đổi tình-trạng của cái bụng; tặng-phẩm bằng sách thay đổi tư-tưởng; tặng-phẩm bằng y-phục thay đổi hình dáng bề ngoài. Tất cả những loại tặng phẩm này đều chóng qua cùng với thời-gian.

Tặng-phẩm của Đức Chúa Trời bằng Cứu-Chúa Jê-sus - Christ thay đổi hoàn-toàn đời sống và địa-vị đời đời của chúng ta. Khi một linh-hồn nào tiếp-nhận Cứu-Chúa Jê-sus-Christ một cách chân-thành bằng đức-tin tức thì tất cả những sự cũ đều biến mất và những sự mới bắt đầu xuất hiện chiếm hữu lấy người ấy. Những ước vọng mới tràn ngập cõi lòng và tư-tưởng mới tràn ngập tâm trí. Trong lòng người ấy có sự khao-khát về Chúa và sự tương giao mới với các người thánh của Đức Chúa Trời. Mỗi miệng vọng lên những bài ca mới và những lời mới được thốt ra từ cõi lòng sung sướng. Người tiếp nhận tặng-phẩm Jê-sus từ Đức Chúa Trời có nhãn quan mới đối với thế-gian và bước đi trong con đường mới: « Đường sống đời đời đầy vinh-quang thiên-thượng. »

Tặng-phẩm của Đức Chúa Trời hoàn-thành mục-dịch yêu-thương cao cả của Ngài như đã được bày tỏ qua câu Kinh-thánh: « Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban con một của Ngài hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. »

(Giăng 3 : 16)



HỘI-THÁNH CỦA

Đức Chúa Trời

(Ê-phê-sô 5 : 22 - 33)

Bài giảng của Cụ Mục-sư Ông-văn-Huyền, Viện-trưởng Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang, tại Hội-đồng Nam-hạt họp tại Vĩnh-long, ngày 26 tháng 2 năm 1964.

TRÊN đời này, ta cần suy-nghi đến cái điều gì quan-trọng nhứt, cái gì trên nhứt và trước nhứt. Nếu cái ấy là bản thân của ta thì ta chắc bằng lòng chịu táng-gia bại-sản để giữ lấy thân. Vì bản thân của ta, ta sẵn-sàng chịu thiệt hết mọi sự khác. Nhưng nếu có người cho việc khác là quan-hệ hơn thì chắc cũng bằng lòng bỏ bản-thân để bảo-vệ cái điều hệ-trọng ấy. Có người cho rằng việc nước là trọng nên khi cần thì họ bằng lòng bỏ bản thân và mọi sự để lo giữ-gìn nước nhà, bảo-vệ quốc-thể. Tóm lại, cái điều quan-hệ là phải biết cái gì quý-trọng nhứt và biết bỏ tất cả, luôn cái bản-thân nữa, để được cái điều quý-báu cao-trọng nhứt ấy.

Riêng đối với chúng ta, cái gì là quý-trọng nhứt? Qua các câu Kinh-thánh trên mà ta thường dùng trong dịp lễ giao-hôn, Thánh-Linh mượn vấn-đề hôn-nhơn để

chỉ dạy ta về cái điều quan-trọng nhứt là Hội-thánh của Đức Chúa Trời.

Hết thấy mọi sự từ đầu-tiên đến cuối-cùng đều tập-trung vào một đặc-điểm là Hội-thánh của Đức Chúa Trời, một hội thuộc về Đức Chúa Trời hằng sống. Khi Đức Chúa Trời dựng nên muôn vật rồi thì liền dựng nên loài người. Loài người là mào triều-thiên của công-cuộc tạo-hóa. Nhưng khi cần thực-nghiệm về đạo-đức để chứng-minh cho địa-vị và quyền-hạn ưu-thể của loài người thì, than ôi, loài người lại sa-bại. Đức Chúa Trời phải lập phương-pháp cứu-rỗi để đem loài người trở lại địa-vị vinh-hiễn y như Ngài đã ước-định.

Có người nói sao Đức Chúa Trời phiền-phức quá vậy. Khi A-đam Ê-va phạm-tội thì Đức Chúa Trời cứ hủy bỏ họ một cái một cho rồi, sao lại để cho ông bà ấy sống làm chi, gieo-rắc sự

đau-khổ cho nhơn-loại đến đôi con Đức Chúa Trời phải giáng-sanh chịu chết chuộc tội cho họ. Đức Chúa Trời có thể cứ bỏ hẳn A-đam và Ê-va như vứt bỏ một món đồ xấu trong túi, có phải gọn-gàng và phải lẽ hơn không. Người ta có thể nghĩ như thế nhưng theo tôi tưởng nếu Đức Chúa Trời vứt bỏ A-đam khi ông vừa lầm-lỡ thì đến nay không biết Đức Chúa Trời phải bỏ bao nhiêu người nữa, vì biết bao nhiêu người đã và đang ở trong hoàn-cảnh như A-đam ngày xưa.

Không, Đức Chúa Trời vẫn giữ A-đam và trù-liệu các biện-pháp để sửa-chữa lại. Ngài dùng nhiều cách, nào là lương-tâm, tế-lễ và nhiều thứ hình-bóng để biểu-minh Hội-thánh, để giữ một số người thuộc trong Hội-thánh của Ngài. Ngài chọn Áp-ra-ham làm thi-tổ đức-tin và Ngài phán-hứa sẽ từ Áp-ra-ham chọn lập một số người vào trong Hội-thánh của Ngài. Trong Công. 15: 14, Si-môn có thuật thế nào Đức Chúa Trời đã đoái-thương người ngoại, đặng từ đó lấy ra một dân để dâng cho danh Ngài. Điều đó phù-hiệp với lời các đấng tiên-tri, vì có chép rằng: « Rồi đó, ta sẽ trở lại, dựng lại đền-tạm của vua Đa-vít bị đổ-nát; ta sẽ sửa sự hư-nát đền đó lại mà gây-dựng lên; hầu cho những người sót lại và mọi dân cầu-khẩn danh ta đều tìm Chúa. »

Trong thư Ê-phê-sô 1: Phao-lô ngợi-khen Đức Chúa Trời về ơn cứu-rỗi của Ngài rằng: « Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng-liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng-thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm nên-thánh

không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời. »

Khi kê-cứu Kinh-thánh, chúng ta có thể thấy rằng từ Sáng-thế Ký cho đến Khải-thị, mục-đích của Đức Chúa Trời được bày-tỏ ra cách rất rõ-rệt là Hội-thánh. Ngài dùng mọi phương-pháp để rút từ thế-gian tội-ác này ra một Hội-thánh đầy vinh-hiễn của Ngài trải qua các đời. Ngài đã tập-trung lực-lượng, trù-liệu kế-hoạch để lo cho Hội-thánh. Đức Chúa Jê-sus sở-di lìa ngôi vinh-hiễn, chịu xuống trần-gian. « Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời song chẳng coi sự bình-đẳng mình với Đức Chúa Trời là nên nắm giữ... tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập-tự » (Phi-líp 2: 5-7) là để mua chuộc Hội-thánh của Đức Chúa Trời. Chính Đức Chúa Jê-sus là con chiên đã bị giết từ buổi sáng-thế. Từ buổi ấy, con chiên của A-bên biểu-minh Đức Chúa Jê-sus - Christ bị giết để lập Hội-thánh cho Đức Chúa Trời.

Trong Tân-Uớc, Đức Chúa Jê-sus dạy 7 thí-dụ (trong Ma-thi-ơ 13.):

1) Người gieo giống đi ra gieo. Hạt giống rơi hoặc nơi dọc đường, chim bay xuống ăn hết, hoặc nhằm chỗ đất đá sỏi, rễ không ăn sâu nên phải héo, hoặc rơi nhằm bụi gai, phải nghẹt ngòi, nhưng có một phần rơi nhằm chỗ đất tốt thì kết-quả.

2) Người gieo giống vì ngủ quên bị kẻ thù gieo cỏ lùng vào trong lúa mì.

3) Hạt cải rất nhỏ nhưng khi đã mọc trở nên cây cối thì chim trời đến làm ổ trên nhánh.

4) Một ít men trộn vào trong ba đấu bột làm cho bột dậy.

5) Người kia tìm được của báu trong

đám ruộng, trở về nhà bán hết gia tài mà mua đám ruộng.

6) Người lái buôn mua hột châu, gặp hột châu tốt thì bán hết gia tài mà mua hột châu ấy.

7) Tay lưới thả xuống biển bắt đủ thứ cá. Khi lưới được đầy thì kéo lên, đoạn ngồi mà chọn, giống tốt thì để vào rổ còn giống xấu thì ném đi.

Đức Chúa Jêsus bày tỏ trong các thí dụ ấy rằng Ngài làm mọi sự để cho Hội-thánh thành hình. Dầu có một phần lớn không kết quả, dầu có cỏ lùng xen vào, dầu có ma-quỉ núp ở trong, dầu có sự giả dối làm hư hỏng, nhưng Chúa như người lái buôn bỏ ra một giá cao để mua chuộc Hội-thánh, vì một cửa báu mà mua cả một đám ruộng, vì một hột châu quý giá mà bỏ hết cả gia-tài.

Ta có thể than phiền, thắc mắc, chê khen xứng đáng hay không xứng đáng nhưng tay lưới cần phải kéo lên, người lựa chọn là Chúa chứ không phải chúng ta.

Đến sách Khải-thị đoạn 2 : và 3 : Ngài cũng nói đến 7 Hội-thánh để tỏ ra Ngài lo cho các Hội-thánh. Ngài lo cho Hội-thánh Ê-phê-sô như lo cho Hội-thánh Lao-đi-xê, Ngài chịu chết 100 phần 100 cho Hội-thánh Phi-la-đen-phi thì Ngài cũng chịu chết 100 phần 100 cho Hội-thánh Sạt-đe. Ngài là kẻ hoạch Đức Chúa Trời toàn-năng dùng huyết vô tội của Ngài làm thành Hội-thánh đến nỗi cả Kinh-thánh cũng được Đức Thánh-Linh soi sáng để dẫn dắt Hội-thánh, bày-tỏ Đức Chúa Trời vinh-hiến trong Hội-thánh.

Xem Kinh-thánh, chúng ta được dạy dỗ nhiều về Hội-thánh. Điều hệ-trọng là Đức Thánh-Linh muốn cho Hội-thánh được trọn vẹn tốt-đẹp không vết không nhăn. Sở dĩ có các tổ-chức Hội-đồng là gì? Há chẳng phải Chúa cho phép có là để lo cho Hội-thánh

được lớn mạnh để tôn-vinh Đức Chúa Trời hay sao!

Như vậy, cái hệ-trọng nhứt, cái yếu-điểm đáng lo đến nhiều nhứt không phải là gì khác, nhưng là cho Hội-thánh của Đức Chúa Trời.

Vậy ta đối với Hội-thánh của Ngài thế nào?

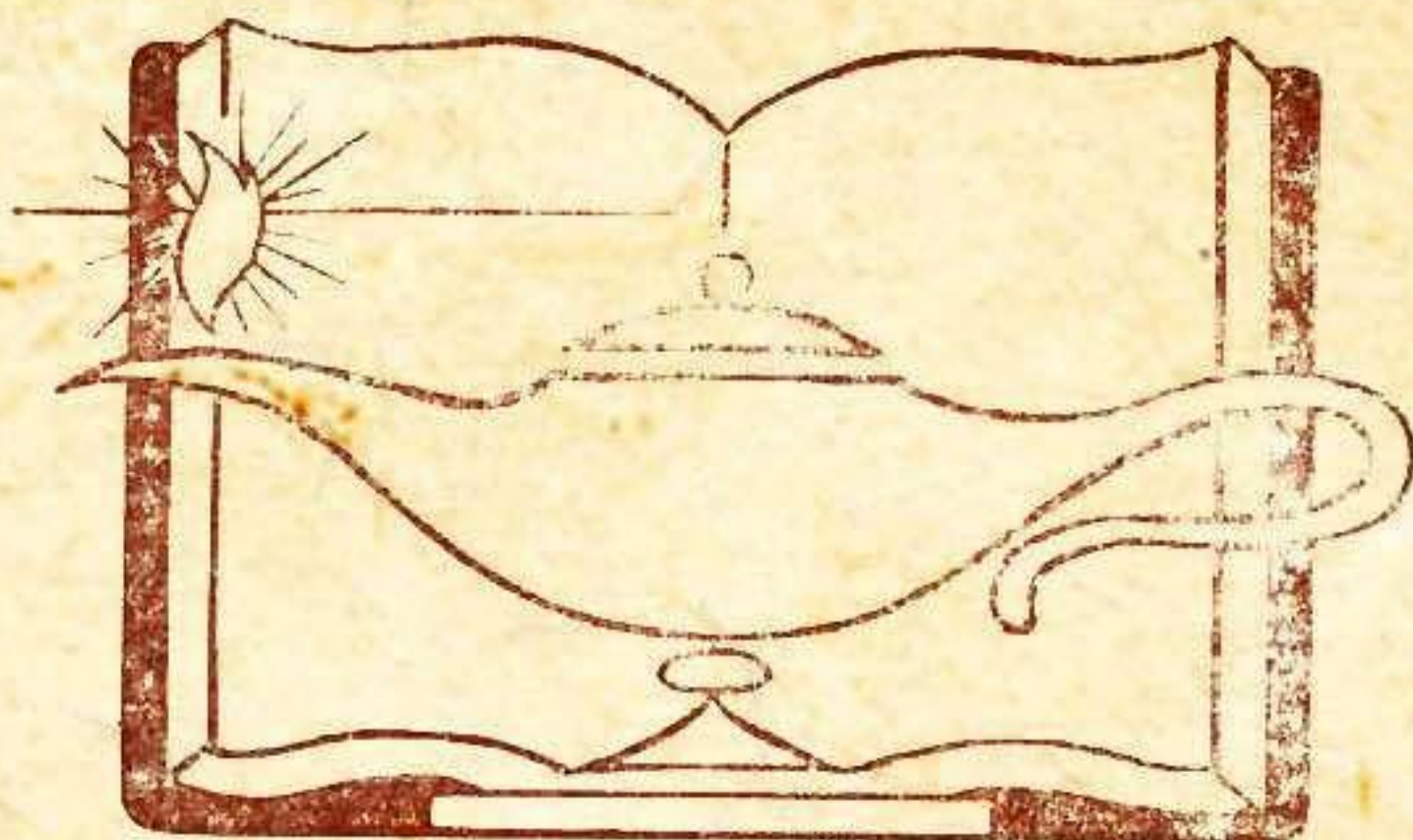
Chính Đức Chúa Trời đã dồn hết cả ý-chí, lực-lượng, quyền-bính để làm cho Hội-thánh lớn lên, để bày-tỏ dân Ngài đang sống làm vinh-hiến danh Ngài. Ta có nhìn thấy cái đặc-điểm ấy không? Và ta đối với Hội-thánh như thế nào?

Tôi là Hội-thánh, các ông bà là Hội-thánh. Ta là một hột châu quý-giá mà Đức Chúa Trời đã để ý đến rồi yêu-thương mà tìm kiếm và dẫn-dắt ta thì ta có coi trọng Hội-thánh không?

Ta đối với Hội-thánh thế nào? Phao-lô tỏ ra trong II Cô. 11 : 16-28 rằng ông chịu biết bao gian-lao khổ-sở nhưng ngoài ra những điều đó « mỗi ngày tôi còn phải lo-lắng về hết thảy các Hội-thánh. » Gánh nặng Hội-thánh đè trên Phao-lô. Tôi tưởng rằng không cần nói thêm, nhưng chỉ suy-gẫm bao nhiêu đó cũng đủ biết bổn-phận của chúng ta đối với Hội-thánh phải như thế nào!

Ma-quỉ đang tìm đủ cách làm cho Hội-thánh Đức Chúa Trời bị bêu xấu trong thế-gian này. Phao-lô đang tuôn tràn nước mắt. Nỡ nào ta để cho ma-quỉ tìm một ý-nghĩ hoặc một ai làm cho Hội-thánh của Đức Chúa Trời bị đau-khổ, bị thương-tồn, không được giải-thoát mà bị đứng lại. Tôi đề câu hỏi đó trong các ông bà anh chị em! Ta đang là người đồng công để lo cho tiền-đồ của Hội-thánh Đức Chúa Trời, để sửa-soạn như vợ hứa trung-thành tiếp đón Tân-lang Đức Chúa Jêsus-Christ hay thế nào?

(Còn tiếp)



VIII. ĐẠI-CƯƠNG SÁCH RU-TƠ

Chữ chìa khóa: « bình-an » (1 : 9 ; 3 : 1) và « chuộc » (4 : 4, 6).

Yếu-chỉ: Buộc phải nhờ ơn « chuộc » của Đấng Christ, hiệp làm một với Ngài mới được « bình-an » (yên nghỉ).

Giá-trị văn-học của sách này :

Sách này có quý-giá trên văn-học và trên giáo-huấn thuộc-linh. Vai trò chủ-yếu trong sách này là một người nữ Mô-áp tên là Ru-tơ ; bởi nàng, sách này được tên. Nhà văn-hào trứ-danh nước Anh trong thời thế-kỷ 18 là Dr. Samuel Johnson, từng giới-thiệu và lên tiếng đọc ra lời văn trong sách này tại một câu lạc-bộ cho các bạn ông nghe bằng cách nói rằng mình mới gặp được một bài thơ ruộng-vườn. Các bạn ông nghe xong, đều lên tiếng khen-tặng rằng thơ rất tao-nhã, thanh-tân và cảm-động : vì tưởng đó là tác-phẩm mới của ông ấy thật. Nhưng ông ấy tuyên cáo cho họ biết rằng bài thi ca này vốn là sách Ru-tơ trong Kinh-thánh mà họ vẫn xem khinh dể. Thật văn-học trong nhân-gian không có văn-tự nào tốt-đẹp hơn những lời-lẽ của Ru-tơ đã tỏ cùng mẹ chồng nàng là bà Na-ô-mi đã chép trong 1 : 16-17 sách này. Ấy thật là một áng văn-chương tinh-túy, cao-đẹp, khiến người đọc đến phải tức-kính.

Bốn-thân sách này :

1 — *Tác-giả:* Không rõ là ai, song

căn-cứ vào thời-gian viết sách là tại lúc kết-thúc thời đại các quan xét, và bắt đầu buổi có vua (1 : 1), và tại khi sau Đa-vít ra đời (4 : 22), cho nên chúng ta khả-dĩ xác-định là do ông Sa-mu-ên đã viết. Nội-dung sách này gồm có lịch-sử trong khoảng 10 năm (1 : 4).

2 — *Tính-cách:* Sách này vốn là một thứ phụ-lục của sách các quan xét ; song nội-dung của sách lại có tính-cách tương-phản với sách các quan xét. Sách này đối với sách các quan xét như là một miếng đất tốt trong bãi sa-mạc vậy.

3 — *Đặc-điểm:* Chỗ nên đặc-biệt chú-ý về sách này là trong Kinh-thánh chỉ có nó là cả sách duy chép về lịch-sử của một người đàn bà (Trong Kinh-thánh có hai sách dùng tên của đàn bà làm tên sách : Tức sách Ru-tơ và sách Ê-xơ-tê. Ru-tơ là một người nữ ngoại-bang lấy chồng người Do-thái ; còn Ê-xơ-tê là một người nữ Do-thái lấy chồng người ngoại-bang).

Mục-dịch sách này :

1 — Một mục-dịch chủ-yếu của sách này là truy-thuật gia-phổ thế-hệ của Đa-vít, và của Chúa của Đa-vít, — Jê-sus-Christ. Trong huyết thống phần xác-thịt của Chúa Jê-sus có huyết của Ru-tơ.

2 — Sách này thật là một sách diễn thuật truyện-tích ái-tình, nhằm nói rõ về ái-tình thuần-khiết đã thể nào giải-quyết mọi điều khó-khăn. Song nó không phải

ghi-chép ái-tình xác-thịt của một cặp thanh thiếu nam nữ, nhưng là tình thương nồng-đượm của một quả-phụ tuổi trẻ hết lòng yêu-mến một người mẹ chồng góa không con của mình.

3 — Sách này quả là một sách coi trọng sự hôn-nhân, giải tỏ về lý-tưởng cao-thượng của hôn-nhân, trong 4: 11-17 đã vạch rõ hôn-nhân là sự kết-hợp cao-thượng và thiêng-liêng.

Sách này dự-biểu Đấng Christ:

Trên sự-việc dự-biểu, sách này có giá-trị quan-trọng. Trong sách ẩn-nhiên tả-vẽ có một vị nào còn lớn hơn ông Bô-ô. Sự-việc người đồng-tộc Bô-ô « chuộc » lấy Ru-tơ là dự-biểu về Đấng Christ cứu-chuộc nhân loại, Ru-tơ, người nữ ngoại-bang là dự-biểu người ngoại-bang chúng ta. Truyện-tích trong sách này dự-cáo về việc người ngoại-bang được kêu-gọi. Luật-pháp cấm người Mô-áp gia nhập Hội-thánh Y-sơ-ra-ên (Phục. 23: 3), song ân-diễn lại đem người nữ Mô-áp vào lòng dân thánh, hơn nữa, còn làm nơi tự-xuất của thánh-vương thánh-chúa nữa.

1 — *Ru-tơ dự-biểu tội-nhân ngoại-bang :*

- 1) Là kẻ xa cách Đức Chúa Trời.
- 2) Là kẻ cùng-khổ thiếu-thốn.
- 3) Là người được sinh mới quan-hệ hôn nhân với Bô-ô, người đã chuộc nàng ; ấy tượng-trưng về nhân-tánh của chúng ta bởi sự cứu-chuộc của Christ thì phát-sinh mới quan-hệ không thể phân-rẽ với Thần-tánh của Ngài.

4) Ru-tơ có người thân-nhân gần hơn Bô-ô, song người ấy có điều khó-khăn, nên không có thể chuộc sản-nghiệp của chồng nàng ; ấy tượng-trưng chúng ta tuy

có các vị thánh hiền đồng loại, nhưng vì họ vốn cũng là người thọ-tạo như chúng ta, nên không thể cứu-chuộc chúng ta.

2 — Bô-ô dự-biểu Đấng Christ :

- 1) Là Chúa của mùa-màng.
- 2) Là người có quyền-thế và giàu (2:1)
- 3) Là người hay săn-sóc và biệt-đãi chúng ta (2: 5, v.v.).
- 4) Khi chúng ta hối-hận về tội mình, đến nằm nơi chân có vết đinh của Ngài xin Ngài dùng áo màu huyết che phủ sự sỉ-nhục của chúng ta, thì Ngài nhậm lời ngay lập-tức, Ngài cũng nói lời an ủi với chúng ta, và ban mọi sự lành cho chúng ta. (Xin xem chương thứ ba sách này).
- 5) Đấng Christ cứu-chuộc chúng ta, khiến chúng ta được liên-kết với Ngài thành một thể. Chúng ta không còn là kẻ cô-đơn nữa, nhưng được kết nhiều quả và khiến người khác được phước.

Giáo-huấn trong sách này :

Giáo-huấn chủ-yếu sách này là « bình-an. » Tuy chỉ có hai nơi (1: 9 và 3: 1) có chữ bình-an thôi, song ý-nghĩa sự bình-an thì thấu suốt cả sách. Khi xưa ở bên phương đông, người nữ không có chồng thì cảnh-ngộ khó-khăn và nguy-hiểm, chỉ khi nào đã gả chồng rồi mới được người ta kính-trọng và cuộc sống còn mới có bảo-đảm. Chồng Na-ô-mi là Ê-li-mê-léc khi lìa khỏi đất hứa của Đức Chúa Trời thì mất « bình-an. » Còn Ru-tơ thì lìa bỏ xứ Mô-áp mà đi lên Bết-lê-hem, theo ý của người ta tưởng thì nàng chắc không thể gặp được « bình-an » chính như lời

Na-ô-mi đã nói cách trằm-trọng với nàng (xin xem 1:11-13), song lẽ, đường lối của Đức Chúa Trời không giống như đường lối của người ta, Ru-tơ đã nhờ sự « chuộc » mà kết hôn với người « chuộc » mình là ông Bô-ô và nhận được « bình-an. » Ngày nay cũng vậy, chúng ta cũng chỉ bởi liên-kết với Chúa cứu-chuộc chúng ta là Jê-sus-Christ mới có thể nhận được sự « bình-an » (yên nghỉ) thôi.

SỰ CHIA PHẦN SÁCH NÀY :

I. Mất sự bình-an, 1: 1-5.

(Kết-quả việc Ê-li-mê-léc đem gia-quyền xuống kiều-ngụ tại Mô-áp).

1 — Con đói-kém này có lẽ là do sự kiện bất an chép trong sách các quan xét 6: 3-6 đã gây nên.

2 — Không sống theo ý-chỉ của Đức Chúa Trời không thể có sự bình-an và thịnh-vượng.

3 — Chồng qua đời rồi, Na-ô-mi để mặc hai con trai mình lấy con gái ngoại-bang làm vợ.

4 — Hai người nữ ngoại-bang này ở tử-tế với chồng mình.

II — Khát-khao bình-an, 1: 6-22.

(Nhưng điều Na-ô-mi gặp-gỡ khi trở về xứ Do-thái).

1 — Sau khi đã từng-trải những nỗi khổ của đời kiều-ngụ 10 năm trời (câu 4) Na-ô-mi nay quyết-tâm trở về xứ hứa ban an lạc của Chúa.

2 — Hai nàng dâu đều muốn theo mẹ chồng đi về xứ Do-thái, đã bắt đầu lên đường (câu 7, 10) song khi nghe lời khuyên-cáo của Na-ô-mi thì nàng Ôt-ba trở về bổn-quốc và thần của nàng (câu 15).

3 — Khi về đến Bết-lê-hem, Na-ô-mi với Ru-tơ khiến mọi người trong thành

đều kinh-ngạc, song không có một ai đã tiếp-đãi họ.

4 — Xin chú-ý chữ « và » trong câu 22. Một con chiên lạc buộc phải trở về đường chánh mới được phước.

III — Theo đuổi bình-an, 2: 31-

(Sự giao-hảo giữa Bô-ô và Ru-tơ.)

1 — Mấy chữ « người có quyền thế và giàu » trong 2: 1 đây có nghĩa là « người dũng-sĩ sức mạnh. » Trong lúc Na-ô-mi dẫn Ru-tơ về đến Bết-lê-hem, thì Bô-ô có lẽ là đương phục quân-dịch ở ngoài, nên không hay gì cả, (câu 5).

2 — Sự-việc chép trong chương thứ ba về nàng Ru-tơ đỡ mền dưới chơn Bô-ô và nằm tại đó, hành động ấy là hành động hợp pháp mà người đương-thời đó công-nhận vì theo luật-pháp của họ, thì người thân-thuộc chí cận của tử-giả, cần phải vì tử-giả sanh con lập hậu.

IV — Nhận được bình-an, 4 :

(Bô-ô kết hôn với Ru-tơ và sanh con)

1 — Bô-ô chuộc sản-nghiệp của Ê-li-mê-léc, câu 1 - 9,

2 — Bô-ô lấy Ru-tơ làm vợ, câu 10-13a

3 — Ru-tơ sanh con trai, câu 13b.

4 — Na-ô-mi được an-ủi, khoái-lạc, câu 14-19.

5 — Chỗ kết-thúc của sách này hầu hết chỉ nói về sự vui-thỏa của bà quả-phụ già là Na-ô-mi, chứ không nói đến sự vui thỏa của cặp vợ chồng mới kết-hôn. Ấy là một trong những đặc-diểm của sách này. ☺

Cáo lỗi soạn-giả và bạn-đọc

Vì số báo vừa rồi có nhiều tin-tức cần đăng, nên phải gác bài Thánh-kinh đại cương này đến hôm nay. Kính xin thông cảm

T.K.B.



Tin tức

Mục-sư P. Contento

Câu hỏi. — Thưa ông Mục-sư, những người Tin-đồ Đấng Christ nói rằng Đức Chúa Trời có toàn-quyền. Nếu đúng như thế thì tại sao Ngài để cho tội ác vào thế-gian phá hoại sự sáng-tạo của Ngài và khiến con người trở thành tội nhân. Con người có phải chịu trách-nhiệm về bản-tính tội-lỗi của mình không? Xin ông vui lòng giải-thích cho tôi được rõ.

Trả lời. — Cảm ơn bạn đã nêu lên một câu hỏi rất quan-trọng mà có lẽ nhiều người đã từng thấy nảy ra trong ý nghĩ. Trước tiên tôi xin nói rằng Đức Chúa Trời quả thật là Đấng toàn năng. Nhưng không phải là Ngài có thể làm được mọi việc. Thí-dụ như Kinh-thánh chép rằng : Đức Chúa Trời không thể nói dối. Bạn có đồng-ý với tôi không? Chắc-chắn là Đức Chúa Trời không thể làm tội ác. Nói như vậy có nghĩa là Đức Chúa Trời không thể làm một điều gì mâu-thuân với chính bản tính của Ngài.

Hơn nữa, Đức Chúa Trời không phải chỉ toàn-năng thôi nhưng Ngài còn yêu thương nữa. Đức Chúa Trời là một Đấng có vị-cách, Ngài có thể yêu mến vật sáng-tạo của Ngài. Đức Chúa Trời là Đấng yêu thương và Ngài đã tạo nên người để làm đối tượng cho tình yêu ấy, vì vậy Ngài đã ban cho người một ý-chí tự-do. Con người phải có sự tự-do trong ý-chí để có thể đáp-ứng Đức Chúa Trời trong một mối thương yêu tự-do. Như vậy nếu con người đã được ban cho quyền lựa chọn rồi thì khi con người bất tuân Đức Chúa Trời là tự con người đã chọn như vậy. Còn nếu Đức Chúa Trời tạo nên con người cách nào cho đừng phạm tội thì như vậy có nghĩa là con người không còn có sự tự-do quyết-định nữa.

Điểm thứ hai là : Con người đã được tạo nên vô tội, nhưng trong thế gian đã có những năng-lực tội ác mà đứng đầu cả là Sa-tan. Kinh-thánh nói rằng những vị thiên-sứ phản nghịch Đức Chúa Trời đã trở thành những thần tội ác. A-đam và Ê-va đã bị những thần tội ác này tấn-công, do Sa-tan đi dẫn đầu. Nhưng cả A-đam lẫn Ê-va đã do ý-chí tự-do

chiều theo sự quyến rũ của những thần tội ác này và như thế là đã liên kết với kẻ phản-ngịch Đức-Chúa Trời. Nếu con người không có ý-chí tự-do thì con người sẽ không phải chịu trách-nhiệm về những hành-vi tội ác. Nhưng sự thật con người có ý-chí tự-do nên phải hoàn-toàn chịu trách-nhiệm về những điều mình lựa chọn. Tuy nhiên Đức Chúa Trời là sự yêu thương, Ngài đã cung-ứng một phương-pháp giải-cứu cho loài người. Đó là nguyên-nhân tại sao Đức Chúa Trời đã đến thế-gian này trong thân-vị Đấng Christ. Ngài đã chết thay cho loài người đầy tội-lỗi và mua chuộc loài người. Hiện nay nếu ai nhận Đấng Christ là đấng giải cứu mình, một sự sống mới được đặt vào bản tính người đó và người ấy sẽ trở thành một vật sáng-tạo mới, một người con của Đức Chúa Trời. Mời bạn thử nghiệm xem. Tôi rất sẵn lòng giải-thích thêm nếu bạn chưa thỏa-mãn.

Câu hỏi. — Thưa ông mục-sư, những người tin-đồ Tin-lành nói rằng một người chỉ cần nhờ đức-tin ở Đức Chúa Jê-sus-Christ thì được cứu khỏi tội và được lên thiên-đàng. Làm thế nào thực-hiện được điều ấy? Tôi tưởng rằng một người cần phải làm thật nhiều điều lành và sống một cuộc đời lương-thiện trước đã rồi mới dám quyết rằng mình được vào thiên-đàng hay không. Xin ông vui lòng cho biết ý-kiến.

Trả lời. — Ý-kiến của bạn **đúng** mà cũng **không đúng**. Kinh-thánh nói rất rõ-ràng rằng không ai được cứu khỏi tội-lỗi nếu không nhờ Đức-tin nhận lấy sự ân-xá của Đức Chúa Trời ban cho vô điều-kiện. Chỉ cần có đức-tin là được cứu, đúng như vậy. Nhưng Đức-tin thật sẽ sinh ra những việc lành mà bạn đề cập đến. Kinh-thánh nói rằng đức-tin không có việc làm thì đức-tin ấy chết, nghĩa là đức-tin giả hiệu. Nhưng chỉ có những việc lành mà không có đức-tin thật thì không đưa đến sự giải-cứu khỏi tội ác. Trong Kinh-thánh ông Phao-lô nhấn mạnh rằng sự giải-cứu là một ân sủng ban cho không điều-kiện của Đức Chúa Trời, nhưng việc lành theo sau là kết-quả của đức-tin thật. Ông Gia-cơ lại nói rằng: chính bởi công việc lành của anh em mà anh em chứng tỏ rằng mình có đức-tin thật. Hai lời này không mâu-thuẫn nhau nhưng bổ-túc lẫn cho nhau. Nói khác đi, những việc làm minh-chứng đức-tin. Một người làm cách nào để có được đức-tin? Có Đức-tin nhờ sự đọc và nhận lời của Đức Chúa Trời. Đức-tin tăng-trưởng nhờ sự thực-tập đức-tin trong Đức Chúa Trời.

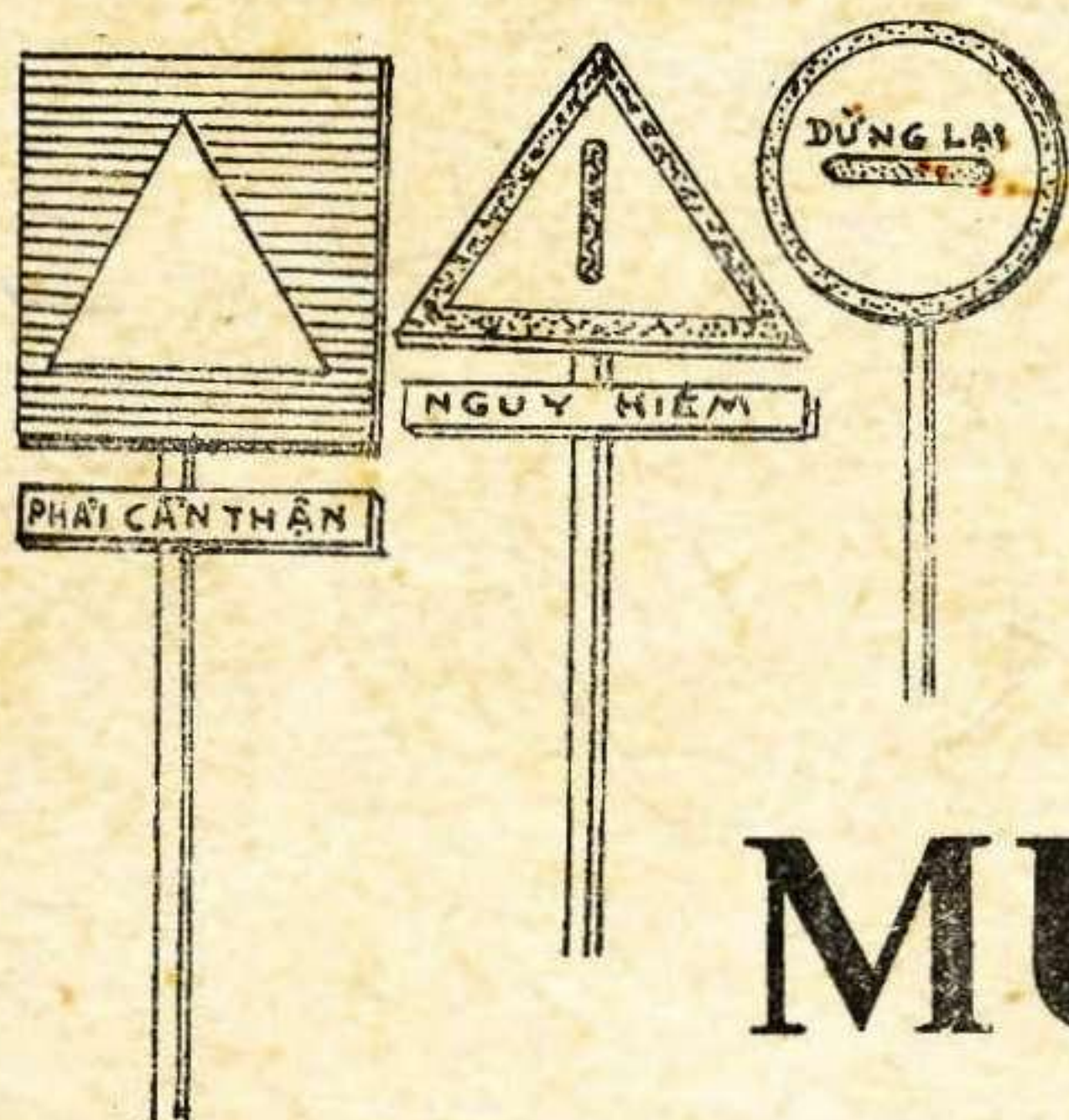
Cái phong-đũ biểu của đời sống

Người ta sẽ biết bạn là người thế nào:

- Bởi cách bạn nói chuyện,
- Bởi cách bạn xử-dụng thì giờ nhàn-rỗi,
- Bởi cách bạn xử-dụng tiền bạc,
- Bởi cách phục-sức, trang-điểm của bạn,
- Bởi tinh-thần của bạn trước những nỗi lo-lắng, phiền-muộn,

— Bởi thái-độ của bạn khi người ta cười đùa xung-quanh bạn,

- Bởi loại nhạc bạn ưa-thích,
- Bởi điệu-bộ bạn đi,
- Bởi vấn-đề bạn hay đề-cập đến,
- Bởi cách bạn ăn,
- Bởi sách vở của bạn.



GIỮ LẤY

MỤC TÂM

« Giữ lấy mục tâm » là một nghệ thuật của sự sinh-hoạt, cũng là một thái độ làm người ở đời, và là một câu châm-ngôn để trừ tai tiêu họa, tị-nạn được phước.

Người ta sống trong thời sau rốt của thế-kỷ hai mươi này, phần nhiều đều bị « Chủ-nghĩa thực-dụng vật-chất » đầu độc trói-buộc mình vào vòng sinh-hoạt hiện-thực: sống dưới sự chế-ngự của cương danh khóa lợi, điều mà người ta đem hết sức để mưu-cầu cho kỳ được, bắt quá chỉ là những sự hưởng-thụ về vật-chất với ẩm thực nam nữ mà thôi. Sống trong cái thế-giới này, ngoài cái giá-trị thực-dụng, chẳng còn ai biết tưởng đến điều khác, ngày ngày vẩn-vít giữa sự hoạn đắc hoạn thất (được cũng lo, không được cũng lo): Có khi đạt đến mục-đích mà mình theo đuổi, cũng chẳng được vui mấy; còn khi không đạt đến mục-đích ấy, thì lại rất đổi buồn-rầu. Bởi vậy có biết bao nhiêu điều thích-thú trong nhiều thứ sinh-hoạt cũng không duyên hưởng-thụ; còn biết bao là sự đẹp-đẽ trên mặt tranh-ảnh sinh-hoạt với những ý-cảnh siêu-nhiên thì càng không đâu hưởng.

Xét đến cứu-cánh, chỉ là vì chúng ta tiếp-cận sự sinh-hoạt hiện-thực quá chừng chưa có thể siêu-thoát khỏi nó; chưa có thể cách nó một khúc tâm mà tán-thưởng nhân sinh, để ngoạn-thưởng nó cách vô sở-cầu, để lấy cái thái độ siêu-nhiên, xuất-trần vượt ra ngoài thế-giới vật-chất tạm thời, tẩy sạch những mùi khói lửa của nhân-gian lấy thái độ thuần khách-quan mà lãnh-hội tình thú của đời người vậy. Hãy đẩy xa một chút sự hiện-thực cho có một khúc tâm, rồi kể đó là một bức tranh hay là một tấm điện-ảnh mà nhàn lãm. Như thế, sự sinh-hoạt tâm linh của bạn sẽ phong-phú, nhơn giới của bạn cũng khoáng - khoáng, đối với công-danh lợi-lộc lòng bạn cũng sẽ coi là nhạt-nhẽo. Trong khi sa-sút, bạn sẽ không khó chịu mấy. Còn khi đắc-ý, bạn cũng chẳng lấy làm sướng quá.

Nhưng khó là khó tại chỗ không phương chặt đứt những dây cương danh-lợi để nhảy ra ngoài vòng sinh-hoạt thực-dụng, và không thể quăng bỏ cái phương-pháp nhận-định tâm-thường đối với sự-vật, để lấy thái độ siêu-nhiên chẳng dính-

dấp, chẳng chuộng-ngại mà ngoạn thưởng nhân-sinh. Mặc dầu trong khi người ta đương hân-thưởng nghệ-thuật một cách chân-chính, vẫn không phải đưa cả nghệ-thuật-phẩm vào trong sự sinh-hoạt hiện-thực, mà tìm cầu thỏa-mãn cho vật-dục trong ý-thức tiềm-tàng. Như trong lúc hân-thưởng một bức tranh người đẹp thì sanh ra dục-niệm, hoặc coi một tấn bi-kịch thì đau đớn muôn phần, ấy đều đã làm mất cái tâm về sự tán-thưởng nghệ-thuật, và lại trở về thể giới hiện-thực rồi. Có người xem tường Tào-tháo, thấy bộ tịch gian-hùng xảo-trá của vai trò hấn động, bất thần nổi giận dùng-dùng, toan cầm dao lên sân-khấu để giết người. Một người khác xem một tài-tử diễn tường về một nhà phát-minh nghèo, trong khi công tác của người sắp hoàn-thành, bỗng dựng lửa trong lò tắt lụn, vì không có tiền mua than, nên lâm vào tình-thế « Công khuy nhứt quý », (thiếu một thúng đất mới thành núi) Người ấy tràn-trọng đưa một đồng bạc cho tài-tử diễn-viên mà rằng: « Hãy cầm đồng bạc này đi mua than đi! » Ấy đều là những việc khờ dại làm mất hào-hứng, không biết cầm giữ mực-tâm để hân-thưởng nghệ-thuật cả.

Bạn có lẽ sẽ nói rằng, tôi không phải là nhà nghệ-thuật, không có nền tu-dưỡng của nhà nghệ-thuật. Ấy bắt quá là lời nói chừa mình mà thôi, kỳ thực là vì bạn bận rộn quá, không để ý đẩy xa sự sinh-hoạt hiện thực một chút cho có một khúc tâm để làm một bức họa mà thưởng-thức. Trên công-lộ của thung-lũng núi An-pơ có một tấm bảng đề rằng: « Chạy chậm chậm để thưởng-thức. » Có thể lấy đó làm câu châm-ngôn cho cuộc sinh sống bận-bịu của bạn.

Bao nhiêu vấn-đề giữa người với người phần nhiều là vì chưa giữ được mực-tâm đúng đắn mà sinh ra cả. Luận về tình

bè bạn, trong thiên « Sơn-mộc » của ông Trang-tử có câu nói rằng: « Quân-tử chi giao đạm nhược thủy; tiểu-nhân chi giao cam nhược lễ. » (Sự giao-hảo của người quân-tử nhạt như nước; sự giao hảo của người tiểu-nhân ngọt như rượu). « Nhạt như nước » tức là giữ lấy một mực tâm tương-đương; còn « ngọt như rượu » tức là làm mất mực tâm ấy. Và ấy là sự phân-biệt về sự giao hảo của người quân-tử với người tiểu-nhân vậy. Mặc dầu sự giao hảo của hai người bạn là thân-mật hơn cốt-nhục đi nữa, song tại trong một chỗ nào vẫn cần phải giữ lấy mực tâm tương-đương, để làm nơi cho một thứ hoân-xung. Một khi mà làm mất nó hay là rút ngắn nó lại, thì sẽ có nhiều điều không vui xảy ra, mà phá-hoại tình hữu-nghị quý giá. Cái gọi là « tiểu-nhân chi giao » đó, khi mới bắt đầu, hai người đã thân mật đến đôi không phân trình-độ, ấy thật là « ngọt như rượu », song tình hữu-nghị ấy không chịu nổi sự khảo-nghiệm, thường thường chỉ vì có một điều nhỏ mọn nào đã hết vui và tan rã, chúng ta phải lấy đó làm cảnh-thức.

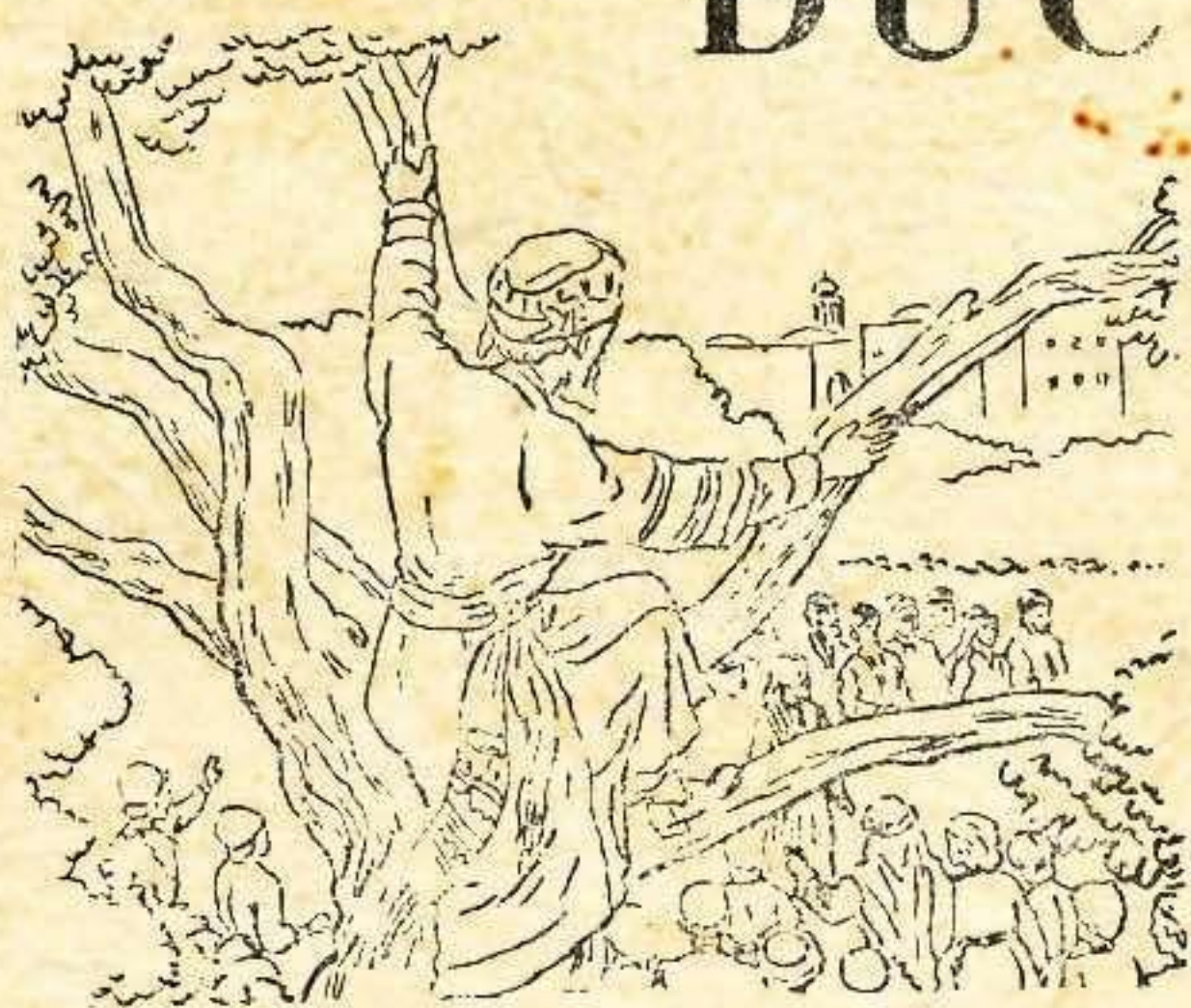
Nói cho đúng, chữ « lễ » trong câu « lễ, nghĩa, liêm, sỉ, » tức là khúc tâm giữa người với người. Người đời xưa đối với điều cư-xử cùng nhau, bất luận là giữa hạng thân-tộc, hay giữa bậc hiền-triết đều có lễ-độ cả, và « lễ-độ » tức là cái tâm để giữ sự khác nhau giữa thân và hữu. Làm người ở đời, quý-hồ giữ được lễ-độ một cách vừa phải, ấy cũng là nghệ-thuật làm người. Có lễ-độ « tương kính như tân » giữa vợ chồng, và tình « hữu ái » giữa anh em, ấy là giữ được mực-tâm đấy. Giữ được mực-tâm thì có thể sống một đời có phước và vui vầy, không giữ được mực-tâm thì sẽ chuốc lấy nhiều cái phiền não.

(Còn tiếp)

ĐỨC CHÚA JÊSUS

Tìm Người Tội-Lỗi

M. S. Lưu-văn-Mão



*Tội ta thật đáng khổ-hình,
Thương ta, Chúa phải liệu mình cứu ta!*

TỘI-LỖI làm hại loài người nhiều lắm! Trước hết nó phân rẽ loài người xa-cách Đức Chúa Trời rồi đưa họ đi trong nơi tối-tăm, trong đường danh-lợi, trong các cuộc vui chơi; cuối-cùng phải chịu trăm-luân nơi bề khổ! Trước thăm-trạng đó, Đức Chúa Jêsus động lòng thương-xót, bèn bỏ ngôi vinh-hiền trên trời, xuống thế-gian này tìm kiếm loài người và phó mạng sống Ngài để chuộc tội thiên-hạ, rồi đưa họ về nơi hạnh-phước vô-biên! Như lời Ngài đã phán: «Bởi Con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất.» Trong sách Lu-ca 19: 1-10 có chép rõ một chuyện về Đức Chúa Jêsus tìm người tội-lỗi. Vậy, xin theo thứ-tự giải bày từng câu sau đây:

Câu 1, « Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ri-cô, đi ngang qua phố. » Thành Giê-ri-cô ở trung-tâm nước Do-thái, tuy không lớn và danh tiếng như thành Giê-ru-sa-lem, nhưng dân số cũng khá đông, sự sinh-hoạt cũng thịnh-vượng.

Có người hỏi: Đức Chúa Jêsus vào

thành Giê-ri-cô làm gì? Người ta đi đâu hoặc làm việc gì cũng đều có mục-đích cả: Người nghiện rượu, tìm quán rượu; người xem hát, tìm rạp hát; người xem sách, tìm thư-viện; người đi kiện, tìm luật-sư; người có bệnh, tìm bác-sĩ, hoặc nhà thương... Còn Đức Chúa Jêsus: Ngài không uống rượu, không xem hát, không xem sách vở đời này, không kiện ai, không có bệnh, và cũng không tìm công-danh phú-quí như người đời. Vậy, Ngài vào thành Giê-ri-cô làm gì? Xin thưa: Chỉ có một mục-đích mà thôi, ấy là: Tìm người tội-lỗi! Ngài phán: « Ta cũng phải rao Tin-lành của nước Đức Chúa Trời nơi các thành khác; vì cốt tại việc đó mà ta được sai đến » Lu-ca 4: 43.

Câu 2, « Tại đó có một người... » Ôi, Thành Giê-ri-cô biết bao dân số mà chỉ có một người cảm biết địa-vị tội-lỗi mình. Thế mới biết lòng người bại-hoại là dường nào! Dầu chỉ có một người mà Đức Chúa Jêsus cũng ra công tìm-kiếm! Thật, sự yêu-thương của Chúa lớn-lao khôn xiết kể! Người này có: danh tốt, chức-cao, tiền nhiều; ở đời mà được như vậy

cũng hạnh-diện lắm ! Danh ông là Xa-chê. Xa-chê nghĩa là trong sạch ; cha mẹ ông chọn tên thật tốt mà đặt cho ông. Nhưng than ôi, tên tốt mà lòng xấu, tên trong sạch mà lòng dơ-bẩn. Đức Chúa Trời đối với loài người cũng vậy, Ngài dựng nên loài người theo ảnh-tượng của Ngài. Đến nỗi Khoa-học cũng nhận rằng : « Loài người là dây hoa-mỹ của cuộc Tạo-hóa. » Nào ngờ loài người buông theo tội-lỗi, mất hẳn địa-vị nguyên-bổn của mình, thậm chí Đức Chúa Trời phải ngậm ngùi mà than rằng : « Lòng người ta là dối-trá hơn mọi vật, và rất là xấu-xa : Ai có thể biết được » Giê-rê-mi 17 : 9. Ngày nay ai đã nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa mình thì được tha tội, được đổi tên mới là. Cơ-Đốc nhân, thay cho tên cũ là tội nhân. Người này có tên tốt là : Xa-chê, có chức cao là : Làm đầu bọn thu-thuế, có tiền nhiều là : Người giàu có ; nhưng ông không được thỏa lòng. Thế mới biết công-danh phú-quí đời này không đem hạnh-phước cho ai cả. Thật quả như vậy.

Câu 3, Xa-chê muốn thấy Chúa. Vì thiếu hạnh-phước nên Xa-chê rất khát-khao thấy Chúa. Nhưng hiềm nỗi có nhiều sự ngăn-trở : Thứ nhất, là đoàn dân đông ngăn-trở, vì Chúa đi đâu đoàn dân theo đó, cho nên muốn gặp Chúa thật là khó-khăn. Thứ hai, là chính mình ông ngăn-trở, vì thân hình ông thấp bé. Tiền nhiều, danh tốt, chức cao, nhưng đạo-đức thấp kém nên khó mà thấy Chúa. Người nào muốn thấy Chúa cũng thường gặp nhiều trở-lực.

Câu 4, Xa-chê tìm cách để thấy Chúa. Ông không chịu thất-bại nên quyết định làm ba điều : Chạy, Trèo và Ngó. Ông xem Chúa đi con đường nào thì

ông chạy trước để đón Ngài. Một người có tuổi mà chạy thì khó coi lắm và mệt-nhọc biết đường nào ! Nhưng ông không kè điều đó, vì muốn thấy Chúa. Khi chạy một quãng xa gặp một cây sung, ông liền trèo lên đó để chờ thấy Ngài ; một người có chức cao như ông lại trèo lên cây mà ngồi, chắc không khỏi bị đời dị-nghị. Có lẽ người ta nói với nhau : Kìa, tại sao ông Trưởng-ty thuế-vụ lại trèo lên cây mà ngồi ? Sao lạ-kỳ như vậy ? Dầu người ta nói thế nào ông cũng không để ý, chỉ để ý một điều là thấy Chúa. Có lòng khát-khao như vậy, nên Đức Chúa Jêsus phải đi qua đó ! Đức Chúa Jêsus không làm cho ai thất-vọng, vì người đó có lòng muốn gặp Ngài ! Chúa phán : « Ta yêu-mến những người yêu-mến ta, Phàm ai tìm-kiếm ta sẽ gặp ta ! » (Châm - ngôn 8 : 17). Lại rằng : « Đây là ý-muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời-đời ; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rồi » Giăng 6 : 40. Thật, quý-báu thay là lời của Chúa.

Câu 5, Đức Chúa Jêsus ngó Xa-chê. Không những Xa-chê muốn ngó Chúa, mà chính Chúa cũng ngó Xa-chê nữa. Đôi mắt đối-chiếu quan - trọng là đường nào ! Chúa ngó ai thì người đó có phước. Xưa kia, Thánh Phi-e-rơ đương thất-bại trên đường tin-kính, nhờ đôi mắt nhân-tử của Chúa ngó ông, nên ông được đắc-thắng và trở nên người đại - dụng của Ngài. Cho nên Xa-chê được Chúa ngó thì còn gì quý hơn nữa. Thế - gian ghét Xa-chê, mọi người ghét Xa-chê, mà chính Xa-chê cũng tự ghét mình. Nhưng Chúa yêu, Chúa ngó, Chúa kêu : « Hỡi Xa-chê hãy xuống cho mau, vì hôm nay ta phải ở nhà người. » Thật, sự yêu-thương của

Chúa vô bờ bến. Hỡi quý Độc-giả thân mến: Hôm nay Chúa đương ngó và kêu quý bạn: «Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta» (Khải. 3: 20).

Câu 6, Sự vâng lời của Xa-chê: «Xa-chê vội-vàng xuống và mừng rước Ngài.» Tại sao mừng? Tại vì Xa-chê thấy Chúa là đấng nhân-từ, đầy lòng thương xót, giàu ơn... Trong cả nước Do-Thái không có ai giống như Đức Chúa Jê-sus. Vì Xa-chê đã giao-thiệp với nhiều người với các tầng lớp trong xã-hội, chưa hề gặp ai như Đức Chúa Jê-sus; dầu đến cả thế-gian đi nữa cũng chẳng có ai giống như Ngài. Thật, «chẳng có sự cứu-rỗi trong đấng nào khác, vì ở dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu» (Công. 4: 12).

Câu 7, vì Xa-chê mà người ta bình phẩm Chúa. «Ai nấy thấy vậy, đều lầm-bầm rằng: Người nầy vào nhà kẻ có tội mà trọ!» Người ta biết rõ Xa-chê là người tội-lỗi, gian-ác, xấu-xa, đến nỗi mọi người đều chán ghét, mà sao Đức Chúa Jê-sus lại vào nhà đó mà trọ! Ôi, Đức Chúa Jê-sus đã vì mọi người mà chịu biết bao điều nhục-nhã! «Người đã bị người ta khinh-dề và chán-bỏ, từng trải sự buồn-bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; Chúng ta cũng chẳng coi người ra gì...! (Êsai 53: 3). Ôi, thân đâu quản màn trời chiếu đất, dạ chi nài ngậm đắng nuốt cay! Cao cả thay, là sự nhân-từ của Chúa, sâu-nhiệm thay, là tình-yêu của Ngài!

Câu 8, Xa-chê được đổi mới. Dầu mọi người bình-phẩm Chúa, nhưng Xa-chê quyết-định làm vinh-hiến danh Ngài! Ông bằng lòng bỏ đều lầm-lỗi của mình, mà đền lại của bất-nghĩa; Chẳng những xưng tội với Chúa mà thôi, lại phải bồi thường cho người nữa. Ông đứng trước mặt Chúa, thưa rằng: «Lạy Chúa, nầy, tôi lấy nửa gia-tài mình mà cho kẻ nghèo, và nếu có làm thiệt-hại ai, bất-kỳ việc gì, tôi sẽ đền gấp tư.» Tiền tài là huyết-mạch mà bởi đâu Xa-chê làm được đều nầy? Há chẳng phải là lòng ông được Chúa đổi mới sao! Quả thật vậy! Cử-chỉ nầy khiến cho những kẻ bình-phẩm Đức Chúa Jê-sus phải cứng miệng, và danh Ngài được cả sáng.

Câu 9-10, Xa-chê được Chúa tiếp-nhận. Xa-chê cảm biết địa-vị tội lỗi và số phận tương-lai của mình, nên khát-khao gặp Chúa, ông không kể phẩm-giá mình không kể miệng đời nhạo-báng. quyết vượt mọi nỗi gian-lao để thấy Chúa, giữa lúc Chúa đang tìm ông. Khi nghe tiếng Chúa ông liền vâng lời và vui mừng nghinh-tiếp Ngài! Lòng ông được đổi mới, ông đền lại của bất-nghĩa, bổ-thí kẻ nghèo: nâng cao Đức Chúa Jê-sus trước mặt thiên-hạ. Bởi lòng tin-kính chơn-thành của ông nên Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: «Hôm nay sự cứu đã vào nhà nầy, vì người nầy cũng là con cháu Áp-ra-ham. Bởi con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất.» Thật, «Phước thay cho người nào được tha sự vi-phạm mình, được khỏa-lấp tội-lỗi mình!» Thi-thiên 32: 1. «Trên trời cũng như vậy, sẽ vui mừng cho một kẻ có tội ăn-năn» (Lu-ca 15: 7).

(Xem tiếp trang 33)

Lúc chia tay

nguyễn-ngọc-điệp (an-giang)

(Phỏng theo bài « Một vài cảm-tưởng trong cuộc hành-trình Saigon-Ba-lê » của ông Mục-sư Đoàn-văn-Miêng, Hội-Trưởng Tổng Liên-Hội).

CHÚA đã dựng con người nơi thế-hạ,
Kẻ trắng vàng, người đen đỏ khác nhau,
Nhưng cùng trong suối huyết Chúa tuôn trào,
Không phân-biệt màu da cùng chủng-tộc.

★

Đường Thập-tự nối-liên mọi dân-tộc,
Một tình-thương mẫu-nhiệm và vô biên,
Được hiện ra trên gương mặt dịu-hiền,
Của những kẻ cùng niềm tin Cứu-Chúa.

★

Dầu xa lạ tận Đông, Tây đi nữa,
Nhưng JÊSUS kết-hiệp những tấm lòng,
Bắt tay nhau từ-giã, dạ hoài-mong
Ngày tái-ngộ!
Nay trở về mà lòng còn luyến-tiếc.



Ban nhi đồng H.T. Thanh-Đức — Long-An



Ru - tơ

nguyễn-đức-tuấn
(long-mỹ) ★

MỘT chiều, Người ra đi
Theo mẹ về quê thánh.
Lòng quê lạnh
Tình quê thấm
Thú quê êm-đềm

Ý quê riêng một nỗi niềm,
Lìa quê dứt cả mối tình cố-hương!
Giã từ!
Mái nhà tổ-phụ,
Nằm mộ người yêu.
Bóng quê vụt-vả trời chiều
Lòng người xa-xứ chín-chiu ruột đau!
Ra đi!
Đường về xứ thánh.
Nghìn dặm sơn khê
Quyết tâm với một lời thề
Mẹ đâu con đó, vẹn bề thảo ngay

★

Buổi chiều êm
Đến bên thềm
Bết-lê.hem.
Dân thành mừng tiếp người dâu thảo.
Khen ngợi niềm tin gái ngoại bang
Dứt tình quê cũ, tìm quê thánh,
Vinh-hưởng thiên-ân Đức Chúa Trời.

★

Ru-tơ.
Một chiều dứt áo ra đi.
Nghìn năm thánh-sử còn ghi danh người





Người trẻ
thanh niên

Người trẻ tuổi



XỬ DỤNG THỜI GIỜ

THỜI giờ là châu báu, không thể chuộc lại một khi đã bị tiêu dùng phí phạm. Đức Chúa Trời ban cho tất cả mọi người số thì giờ như nhau và chúng ta chịu trách-nhiệm với Ngài về cách tiêu dùng thì giờ ấy. Chúng ta phải tập sống «hai mươi bốn giờ một ngày» cũng như chúng ta thường tập tiêu tiền trong giới-hạn lợi tức của mình. Ông Jeremy Taylor đã nói: «Đức Chúa Trời đã ban cho con người một khoảng thời-gian ngắn ở thế-gian, tuy-nhiên thời-gian ấy định-đoạt cho cả cõi vĩnh-cửu. Không ai thâu-hoạch được nhiều kết-quả hơn người dành thì giờ cho Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể nói dâng hiến toàn-vẹn cho Ngài mà không chịu để Ngài chiếm thì giờ của chúng ta.

LƯỜI-BIẾNG HAY BẬN-RỘN QUÁ MỨC

Người tín-đồ thường tiêu thì giờ theo hai cách. Hai cách này phân biệt nhau như hai cực của trái đất. Ấy là lười biếng hoàn-toàn hoặc là bận rộn quá mức. Trong cuốn Thiên-lộ Lịch-trình của ông Bunyan có nói về những người mà CỜ-ĐỐC-ĐỒ

gặp sau khi được giải cứu ở thập-tự-giá, một trong những người ấy tên là LẠI-MẠN⁽¹⁾. Ở thế-kỷ thứ hai mươi này, Lại-mạn vẫn còn gặp-gỡ và cảm dỗ những khách thiên-lộ. Thường khi nhàn rỗi, chúng ta cứ nằm mãi trên giường buổi sáng, khi đánh ra chúng ta phải để thì giờ yên-lặng cầu-nguyện. Chúng ta thường đi từ sự chống-cự yếu-ớt đến chỗ trì-hoãn, và sự trì-hoãn chính là kẻ trộm thì giờ của ta. Ta cũng phải cẩn-thận về máy thu-thanh. Nhiều thanh-niên bỏ ra hàng giờ để nghe âm-nhạc và các mục khác một cách thụ-động, không đem lại một lợi-ích gì, chỉ là giết thì giờ.

Nếu ta tiêu-phí thì giờ bằng cách không làm gì cả thì ta cũng có thể tiêu-phí thì giờ khi làm rất nhiều công việc nhưng không đưa đến đâu cả. Ngày nay chúng ta có nhiều thì giờ hơn người xưa. Chúng ta có nhiều thì giờ rỗi-rãi hơn họ. Tuy vậy càng ngày chúng ta càng ít thì giờ cho những công việc ích-lợi đáng kể. Người xưa phải làm việc suốt cả những ngày thứ

(1) LẠI-MẠN: Người lười biếng quá mức. Nguyên-văn là SLOTH.

Tôi nguyện hiến dâng

Lời: Lê-ngọc-Vinh

EM
P— Jê-sus chết thay rồi, ôi tình thương vô biên! Dem đời xa

muôn tội, vượt qua nguy hiểm — *mp* — Jê-sus dắt ta về nơi bình-an

vui tươi, ơn lành vây muôn bề, đời sống nghỉ ngơi — *mf* — Tôi nguyện dâng

— *f* — tất sanh hước theo Ngài khắp nơi, xin Ngài luôn dắt chân, đi qua tăm

tối xin Ngài ban sức mới, Lấy huyết báu tuôn rơi, thay trắng-trắng

ồn thân cho Jêsus

Nhạc: Kim-Sâm

tâm đây, đẹp lòng Ngài Nay — *mp* — Ồn Jê-sus cao sáu, lấy chi so

bằng nào, đời tôi nương bóng Ngài, nguồn phước tràn mãi thay Jê-sus sống vui.

lại rồi, muôn điệu nhạc vang - vang, khen ngợi danh con Trời, là Vua quyền

năng. Jê-sus sống muôn đời, ban nguồn ơn vui - tươi, cho người tin

nơi Ngài, ơn phước tràn mãi thay l — *Piano* — FINE

bảy, nhưng họ vẫn có thể để trọn ngày Chúa-nhật thờ phượng. Chúng ta hiện nay rảnh được nửa ngày thứ bảy, thế mà vẫn có những người thanh-niên dành các buổi sáng Chúa-nhật để làm các việc vặt đến nỗi không có thì giờ tôn-vinh thờ phượng Chúa nữa. Chúng ta phải cố tránh lỗi làm việc bận rộn như vậy.

DÂNG-HIỆN TỨC LÀ TẬP-TRUNG HẾT NĂNG-LỰC

Muốn dùng thì giờ cho đúng mức chúng ta phải biết lựa chọn công việc để tập trung năng-lực. Chúng ta không thể mà cũng không nên làm tất cả mọi công việc trong cuộc sống, kể cả những công việc tốt đáng làm nữa. Người thanh-niên hầu việc Chúa không phải là phải bận rộn trong tất cả mọi công việc. Lựa chọn có nghĩa là khi ta nói « được » với một số công việc hay cơ hội, thì ta phải nói « không được » với các công việc khác. Ngay chính Chúa chúng ta cũng đã tự giới-hạn Ngài trong một phạm-vi đã được chọn sẵn, khi Ngài còn ở trong xác thịt (Mat. 15 : 24). Dâng hiến đòi hỏi sự tập trung năng-lực. Chúng ta đừng làm như người lính trong I Các Vua 20 : 39, 40. Người ấy được giao nhiệm-vụ quan-trọng là canh giữ một tên tù-binh, thế mà đã vì bận việc này việc kia, để tên tù trốn thoát. Chúng ta cố-gắng đừng phân tán năng lực trong một lãnh-vực rộng-rãi quá. Nhưng hãy dâng mình cho một hai công việc nhất-định mà Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta làm.

Chúng ta lại phải học-tập chia xẻ công việc và trách-nhiệm cho những người khác, thay vì một mình đảm-đương hết mọi việc. Thường công việc Ban thanh-niên đều do hai ba người gánh vác. Như vậy là sai lầm, vì công việc sẽ không làm

xuể trong lúc những người khác không có một trách-nhiệm gì. Ta dùng 10 người làm việc kết-quả hơn ta làm công việc của 10 người. Khi ông Môi-se nhiều việc quá, làm không nổi, Đức Chúa Trời đã làm gì? Ngài bảo Môi-se chia sót gánh nặng cho 70 người khác. (xem Dân-số Ký 11 : 16).

Chúng ta cũng nên hệ-thống hóa công việc. Hay kể ra những công việc bạn phải làm, rồi xếp thứ tự theo độ khẩn và ưu-tiên. Mỗi khi bắt đầu một ngày hay một giai đoạn, bạn hãy làm như vậy, rồi hãy làm từng công việc một. Hãy để tâm-trí thanh-thản, đừng đang làm việc này, lại lo nghĩ đến việc khác; hay là làm việc này một chút rồi bỏ, sang việc khác, kết cuộc chẳng đi đến đâu! Bạn có nhận thấy những người làm các công việc vĩ-đại luôn-luôn nhiều thì giờ rảnh và dư thừa nữa, làm thế nào họ sống như vậy được? Ấy vì biết xử-dụng thì giờ đúng mức.

TẬN-DỤNG THÌ GIỜ VUN-VẶT

Bây giờ chúng ta hãy bàn đến cách xử-dụng thì giờ và làm thế nào cho có kết quả. Xin nhắc bạn là ai cũng có 24 giờ như nhau, thế mà có người không đủ thì

LỄ NGŨ-TUẦN ĐẦU NHỨT

ĐẾN ngày lễ Ngũ-tuần, môn-đồ nhóm-hợp tại một chỗ. Thành-linh có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào-ào, đầy khắp nhà môn-đồ ngồi. Các môn-đồ thấy lưỡi rời-rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, khởi-sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh-Linh cho mình nói (Công. 2 : 1-4)

giờ để sống, người khác lại than rằng không biết làm sao lấp bằng những khoảng trống vô ích. Tại sao vậy?

Muốn dùng thì giờ đúng mức, trước tiên bạn nên có thói quen lợi dụng những phút dư thừa. Chúa đã dạy rằng: ai trung-tín trong việc nhỏ cũng trung-tín trong việc lớn. Chúng ta thử xem mình đã tiêu những phút vụn-vật dư thừa ấy ra sao. Những lúc ấy là những khoảng ngắn thì giờ xen giữa những công-việc làm. Có thể là những thì giờ ngồi trên xe hỏa, xe ô-tô-buýt; hoặc là những khi chờ đợi sửa tóc, hót tóc v. v... Thí-dụ bạn đã định dự một buổi tối hội họp hay sắp đặt công việc thì không phải là bạn sẽ chẳng làm một việc gì nữa trong suốt buổi tối đó. Bạn vẫn còn những thì giờ trước buổi họp và sau buổi họp ấy cơ mà! Tại sao không dùng để đi thăm một người bạn đau hay viết một bức thư? Có người đã đọc được nhiều sách bổ ích nhờ những phút vụn vật dư thừa ấy.

THIẾT-LẬP MỘT THỜI-KHẮC-BIỂU

Chúng ta có thể tận dụng thì giờ bằng cách hoạch định chương trình cho kỹ-lưỡng. Thường có những việc chúng ta rất thành khẩn muốn làm, như là học Kinh - thánh, Cầu-nguyện, thể mà chúng ta không thể thực-hiện được đầy đủ, có khi vì bỏ quên hay nhiều việc khác chiếm chỗ, ấy cũng chỉ vì không có chương trình làm việc. Ta nên làm một cuốn sổ tay hằng ngày ghi các công việc và nhiệm-vụ. Trước khi bắt tay vào công việc mới, nhìn sơ qua trong cuốn sổ, ta sẽ tránh được sự dồn dập nhiều việc quá và công việc làm sẽ thứ tự. Ta cũng có thể ghi trong cuốn nhật ký ấy những thì giờ nhất định cho mỗi công việc

để tránh lộn xộn và bỏ quên những việc cần làm. Thí dụ: tối thứ hai bạn hẹn đi thăm người bạn mới tin Chúa nhưng quên rằng có buổi họp ban-trị-sự thanh-niên mà bạn là thư-ký, nếu không ghi sẵn, bạn sẽ làm người bạn mới chờ đợi và không vui. Khi đã ấn định những thì giờ cho mỗi công việc rồi, ta còn phải nghĩ đến những thì giờ còn lại. Sau những ban ngày bận-rộn, buổi tối bạn làm gì? Dĩ nhiên một thời-khắc-biểu không nên sát sao và chi tiết quá vì còn cần thích-hợp với hoàn cảnh. Tuy vậy có một thời-khắc-biểu linh-động cũng còn hơn không tính-toán định-liệu gì hết, nó giúp chúng ta thực-hiện được lời khuyên của sứ-đồ Phao-lô: Hãy lợi dụng thì giờ... (Êph. 5: 16).

MỘT SỰ QUÂN-BÌNH

Mục - đích chính - yếu thiết lập thời khắc-biểu là để giữ một sự quân - bình và cân đối trong việc thi-hành các công-tác và trách-nhiệm. Xử-dụng thì giờ đúng cách, cần có sự nhận-định về những đòi hỏi chính đáng trong gia-đình và công việc, sự giao dịch và sự giải trí, công việc hội-thánh và công việc ban thanh-niên. Người thanh - niên hầu việc Chúa không hy - sinh công việc Chúa để làm việc nhà hay là bỏ quên mọi việc nhà để làm việc Chúa. Cũng không phải lúc nào cũng làm việc, nhưng phải có thì giờ giải-trí, tiêu - khiển. Bạn phải nhắm sao cho đủ thì giờ cho cả sự thờ phượng lẫn sự làm việc. Người thanh niên phải vừa đóng vai Ma-ri lại vừa đóng vai Ma-thê. Cuộc sống mạnh-mẽ của người tín-đồ Christ gồm cả sự nhận lãnh và ban phát. Thờ - phượng, cầu-nguyện, suy-gẫm lời Chúa, đọc sách, phải được

điều hòa với sự phục-vụ, sự cố-gắng và công việc làm.

Nhiều người sao-lãng việc thờ-phượng Chúa viện có rằng: « Tôi không có thì giờ. » Nói như vậy có thể diễn dịch là « tôi không coi trọng sự thờ-phượng và không dành cho nó một thì giờ nào trong hời-khắc-biểu hằng tuần của tôi. » Thưa bạn, nhiều người sẽ mất sự sống đời đời cũng chỉ vì không có những thì giờ suy-nghĩ về linh-hồn và chăm nom săn-sóc nó.

NHỮNG VIỆC ƯU-TIÊN

Những gì chúng ta vừa bàn đều nằm trong giả-định rằng chúng ta đã rõ về những việc ưu-tiên. Chúng ta không thể xử dụng thì giờ đúng cách nếu chúng ta không có một ý niệm rõ ràng rằng trong các công việc điều nào quan trọng nhất, hay là sau việc quan trọng đó, thứ đến là việc gì v. v... Chúng ta bảo linh-hồn quan-trọng hơn thân-thể, thể mà nếu thì giờ cạn quá, chúng ta sẽ bỏ ngay sự cầu-nguyện để đi ăn điểm tâm rồi đi học, không thì trễ...! Một chức viên trong ban thanh-niên rất vui lòng bỏ một cuộc họp quan-trọng của ban thanh-niên để dự một công-tác xã-hội hay là một bữa tiệc vui dẫu biết rõ rằng một tín-đồ phải «trước hết hãy tìm-kiểm nước Đức Chúa Trời.» Chúng ta hãy xếp vào thời-khắc-biểu hằng tuần và hằng ngày của chúng ta những việc ưu-tiên, làm vậy chúng ta sẽ có thói quen đặt những việc thứ nhất làm trước.

Chúng ta hãy cầu-nguyện rằng: Xin Chúa hãy dùng một phút mỗi ngày của tôi và làm tràn ngập những thì giờ ấy bằng sự ca ngợi không ngừng tắt.

Trích dịch trong The King's Business

Bạn hãy dùng thì giờ...

- ★ Hãy dùng thì giờ để **Làm việc**.
Vì ấy là một yếu tố chính để thành-công. (Thi. 128 : 2)
- ★ Hãy dùng thì giờ để **Suy-Nghĩ**.
Vì ấy là một nguồn năng-lực.
(Phi-líp 4 : 8)
- ★ Hãy dùng thì giờ để **Giải-Trí**.
Vì ấy là bí-quyết làm ta tươi trẻ.
(Châm. 15 : 13)
- ★ Hãy dùng thì giờ để **Đọc Sách**
Vì đây là nền tảng của trí thức.
(II Ti-mô-thê 2 : 15)
- ★ Hãy dùng thì giờ để **Giúp đỡ** bạn và vui với họ
Vì ấy là nguồn sung sướng thỏa mãn.
(Êsai 41 : 6)
- ★ Hãy dùng thì giờ để **Thờ phượng**.
Vì ấy là cách tôn-kính Đức Chúa Trời.
(Thi-Thiên 95)
- ★ Hãy dùng thì giờ cho sự **Yêu-thương**
Vì ấy là lệnh Christ truyền cho ta
(Giăng 13 : 34, 35)
- ★ Hãy dùng thì giờ **Ca hát**
Vì ấy là cách làm nhẹ nhàng gánh nặng đời sống. (Châm. 17 : 22)
- ★ Hãy dùng thì giờ để **Cầu-nguyện**
Vì sự cầu-nguyện đem ta lại gần Christ và rửa sạch rác rến bụi trần khỏi đôi mắt chúng ta. (Êphê-sô 6 : 18)
(Tài liệu của «Teach»)

ĐÓN XEM TRONG SỐ BÁO TỚI :

- CHƯƠNG-TRÌNH HẰNG TUẦN, mục sanh-hoạt thanh-niên.
- ĐỨC-TIN CỦA THÂN-PHỤ TÔI, truyện anh-hùng đức-tin.
- KHOA-HOC VÀ CỨU-CHÚA
- LÁ THƯ CỦA NGƯỜI ANH QUÂN NHÂN.

THEO BẰNG CHRIST

Bà Collen Townsend Coans

(tiếp theo)

Còn mong gì hơn nữa

Trong giai-đoạn này, đời sống tin-kính của tôi tốt-đẹp quá đến nỗi tôi không thể ngờ rằng đó là sự thật. Đến lúc lập gia-đình, mọi việc lại càng kỳ-diệu hơn nữa. Louis đi học 3 năm thần-đạo và vì tôi ở với chàng, tôi cũng lợi-dụng những năm học hỏi ấy để am-hiểu thêm về Lời của Chúa. Khi ra trường, chúng tôi cảm thấy được thúc-giục tiếp-tục sự học bên Tô-cách-Lan. Và tôi thầm nhủ: «Ồi! Chúa, chén con đầy tràn, còn có thể đựng gì nữa được.»

Khi sống ở Tô-cách-Lan, đứa con đầu lòng của chúng tôi ra đời. Bây giờ, thật tôi không còn mong gì hơn. Kỳ-diệu quá! Năm sau, tôi sanh thêm một đứa nữa. Hiện giờ chúng tôi có tất cả là 4 con. Khi trở về Hiệp-chủng-Quốc, Louis được mời làm mục-sư một nhà thờ mới ở vùng Los Angeles.

Nhưng một buổi sáng kia, tôi thức dậy và cầu-nguyện: «Ồi, lạy Chúa, có điều gì không điều-hòa? Lúc giữa đêm qua, đứa bé khóc, tôi phải làm cho nó bình sữa và dỗ cho nó ngủ lại. Hai giờ sau, một đứa khác té xuống giường và tôi phải choàng dậy đỡ nó lên và dỗ cho nó nín. Kể đến đứa thứ ba, tôi không nhớ đã xảy



ra điều gì cho nó nhưng tôi phải ngạc-nhiên vì đã bắt đầu nghĩ rằng: «Thật ra, cũng không sung-sướng gì cho lắm.»

Lần đầu tiên, tôi nhận thức được trách-nhiệm của tôi. Tôi không còn thì-giờ để học Kinh-thánh và cầu-nguyện như trước nữa. Làm thế nào để có thì-giờ cầu-nguyện trước khi các con tôi thức giấc?

Lúc nào chúng cũng thức dậy sớm và hình như chúng cứ chờ cho tôi giờ Kinh-Thánh ra là kêu gọi tôi. Buổi tối thì tôi mệt quá không còn cầu-nguyện được nữa. Tôi cảm thấy như bị công việc tràn ngập.

Sự đắc-thắng đã vượt khỏi tay tôi

Sau một năm hầu việc Chúa, chúng tôi quyết-định nghỉ hè một tháng. Chồng tôi nghĩ rằng người con cái Chúa cần phải học Kinh-thánh không ngừng nên lợi-dụng cơ-hội này để hết thì giờ vào sự học. Con tôi và tôi cũng đi theo chàng. Trong suốt tháng, chàng đã tìm cách cô-lập và học lời Chúa, nhưng về phần tôi... Lạy Chúa, xin cho con một biện-pháp giải quyết!... Tôi không chịu được sự cô-quạnh, tôi không muốn đánh mất hạnh-phúc. Sự đắc-thắng hình như đã vượt khỏi tay tôi.

Đó là sự khủng-hoảng đầu-tiên trong đời sống tin-kính của tôi. Mỗi ngày tôi rán dỗ các con tôi ngủ trưa mau chừng nào tốt chừng ấy, và tôi bồn-chồn đợi chờ chúng ngủ. Khi tất cả đều yên-lặng, tôi đem Kinh-thánh, quyển sổ nhỏ, cây viết chì ra, và tôi cầu-nguyện: «Lạy Chúa, có điều gì hư-hỏng đây? Tại sao đời sống con không còn thú-vị nữa? Con đã phạm lỗi nào? Xin Ngài chỉ cho con biết!»

Lần hồi, những câu trả lời hiện ra. Đức Chúa Trời chỉ dẫn tôi đọc một quyển sách dạy tôi phải thành-thật với chính mình. Ngài dạy rằng tôi không nên chỉ cầu-nguyện cho vấn-đề của tôi mà thôi. «Lạy Chúa, xin cho con một người giúp việc.» Tôi khám phá ra rằng những lý-cớ sâu-xa của vấn-đề tôi hiện ở ngay trong lòng tôi. Nhưng quyển sách có ảnh-hưởng trên đời sống tôi nhiều nhất chính là Kinh-thánh. Tôi tin chắc rằng trong đó có lời giải-quyết cho mọi khó-khăn của đời sống.

Bốn vấn - đề quan - trọng

Mùa hè năm ấy, tôi tìm ra được những vấn-đề của tôi, luôn cả lời giải nữa. Vì lẽ đó, tôi muốn trình-bày ra đây cho các bạn được biết.

Vấn-đề thứ nhất, ấy là tư-cách của tôi. Tôi có cảm-tưởng như mình là người đầy-tóc ở trong nhà. Khi các con chúng tôi khóc giữa đêm, tôi nhìn thấy chồng tôi ngủ ngon lành, tôi nghĩ thầm trong lòng: «Lạy Chúa, xin đánh thức chồng con một vài lần.» Tôi yêu chồng tôi lắm, nhưng chàng có cái tài ngủ ngon đến nỗi không một tiếng động nào có thể đánh thức chàng dậy được, và tôi thấy dường như bị bắt-buộc phải thức dậy để dỗ con. Tôi hiểu rằng người đàn bà được dựng nên để giúp-đỡ chồng mình nhưng khi đến việc làm thì tôi

lầm-bầm, chống-cự và phản-đối việc phải làm.

Vấn-đề thứ nhì, ấy là công việc tay chân. Làm thế nào để làm hết cả được. Tôi đã thu-thập một kiến-thức để trở thành minh-tinh chứ không phải để trở thành một người nội-trợ, và giữa hai chức-vụ ấy, có một sự phân-biệt lớn. Tôi cảm thấy gìn-giữ cho con cái sạch-sẽ, thay quần áo cho chúng, sửa-soạn nhà cửa cho buổi thờ phượng (vì lúc đầu Hội-thánh chưa có chỗ nhóm, phải họp trong nhà riêng của chúng tôi) là những công-việc nhọc-nhân. Trong vòng bốn năm liền, nhà chúng tôi chính là nhà thờ: mỗi tối đều có những buổi họp, hoặc họp Ban Trị-sự, học Kinh-thánh, hoặc truyền-giảng Tin-lành cho người lân-cận; và tôi phải làm bánh cho những tiệc trà sau mỗi buổi họp. Tôi nhận thấy giữ-gìn nhà cửa cho tiêm-tắt, trông-nom con cái cho sạch-sẽ và cũng lo cho chính mình tôi nữa, tất cả những điều ấy thật quá sức của tôi. Ôi, lạy Chúa, làm thế nào con đủ sức để làm nổi tất cả những việc này?

Vấn-đề thứ ba, Đức Chúa Trời bày tỏ cho tôi trong một đêm nọ, ấy là tư-cách của tôi đối với những người mà tôi không thích. Tôi có nghe nhiều bà nói: «May cho tôi, tôi không có kẻ thù nào hết.» Có lẽ tôi cũng nói như thế trước mùa hè năm ấy, nhưng Đức Chúa Trời chỉ cho tôi biết rằng tôi có những kẻ nghịch thù. Thật, có vài người không thích-hợp với tôi chút nào hết.

Không phải là tôi ghét họ, nhưng có lẽ tôi biết được rằng họ không mến tôi. Vì vậy, tôi cố dựng lên một hàng rào nhỏ xung-quanh tôi. Trong thâm-tâm, tôi không có oán ghét họ, nhưng tôi đã để cho một vài cảm nghĩ không tốt xâm-chiếm lấy tôi...

(Còn tiếp)



Chiếc đồng-hồ

NGHIÊNG

O U A ở bên Âu-châu có một chàng thanh-niên làm nghề chế-tạo đồng hồ rất nổi tiếng. Chàng sinh trưởng trong một làng nhỏ bé, lớn lên được cha truyền lại cho nghề chế-tạo đồng-hồ. Chàng rất thông-minh và khéo-léo, nên những chiếc đồng-hồ chàng làm ra đều rất xinh-đẹp, chạy đúng và tốt hơn cả đồng-hồ cha chàng chế-tạo nữa. Vì vậy danh-tiếng chàng đồn ra khắp mọi nơi.

Một ngày kia, ông quận-trưởng đến tiệm chàng đặt một chiếc đồng hồ khổng-lồ mà từ trước đến giờ chàng chưa từng làm. Chiếc đồng hồ đó sẽ được đặt tại giữa công viên trong làng để công-chúng có thể dễ-dàng biết giờ giấc. Ông quận-trưởng hứa sẽ trả cho chàng một số tiền lớn. Nhưng khi người thợ đồng-hồ nghe nói chiếc đồng-hồ sẽ để cho cả làng dùng, chàng liền nói: «Tôi sẽ làm một chiếc đồng-hồ thật tốt và tặng cho tất cả mọi người trong làng để kỷ-niệm.»

— «Nhưng chúng tôi muốn trả tiền cho ông và không muốn ông phải thiệt thòi.» Ông quận-trưởng nói.

Chàng thanh-niên liền đáp: «Tôi không đòi-hỏi gì hết, chỉ yêu cầu quận-trưởng một điều là tên tôi được khắc trên quả lắc đồng-hồ.»

Ít lâu sau, khi chiếc đồng-hồ đã hoàn thành, dân làng họp lại xung quanh xem người ta dựng lên. Chẳng bao lâu, chiếc đồng-hồ của cả làng đã sừng-sững, oai-nghi đứng trên trụ si-măng cốt-sắt ở giữa vườn. Đòi kim to lớn bắt đầu chỉ giờ phút, như không để ý đến mọi người đang ngắm nó, hay thời tiết nắng mưa vây quanh mình. Thế rồi hết mùa hạ sang mùa thu, hết năm này qua năm khác, dân trong làng đều theo nó mà lên giây đồng hồ của mình. Và mỗi ngày từ tiệm trở về nhà, khi đi qua chiếc đồng-hồ to lớn là công-trình vĩ-dại của mình, anh thợ đồng-hồ mỉm cười sung sướng khi thấy tên mình đang đưa qua đưa lại trên chiếc quả lắc.

Rồi một ngày kia, một cơn bão lớn xảy đến cho làng của chàng. Một cây đa to bị gió thổi mạnh đè phải trụ si-măng làm chiếc đồng-hồ bị nghiêng đi một bên! Quả lắc bị đẩy sang một phía nên đồng-hồ không thể chạy được. Đồng-hồ chỉ

chạy được khi quả lắc đưa qua đưa lại; quả lắc cũng chỉ đưa qua lại được khi đồng-hồ đứng thẳng.

Các em thân mến, đời sống của mỗi chúng ta chẳng khác gì chiếc đồng-hồ quả lắc kia, và tấm lòng của chúng ta đã được NGƯỜI THỢ ĐỒNG-HỒ Cao-Cả triu mến ghi Danh Ngài bằng chính huyết của Con Ngài, chẳng khác gì người thanh-niên sung-sướng ghi tên mình trên quả lắc.

Nếu không đứng thẳng, đồng-hồ quả lắc không thể chạy được. Trước mặt Chúa, chúng ta cũng cần phải ngay thẳng trong lời nói, trong mọi ý-nghĩ và việc làm của mình. Những lời nói phạm-tục, ý-nghĩ xấu-xa và việc làm bất-nghĩa biến chúng ta thành những người

quanh-quẹo, bất-chính. Chúa là Đấng tạo-thành chúng ta, không mong-mỏi, đòi-hỏi gì hơn là mỗi con-cái Ngài, mỗi thiếu-nhi trong VCX là một chiếc đồng-hồ ngay-thẳng, có một quả-lắc (trái tim) đều đặn, để đem lại sự hữu-ích cho mọi người và sự thỏa lòng cho chính Chúa.

Muốn được vậy, các em thân mến, mỗi ngày chúng ta cần phải nhờ cậy sức mạnh của Chúa bằng cách đọc Kinh-thánh và cầu-nguyện để chống lại những bão-tổ, phá-hại của ma-quỷ; để đứng thẳng mà bày-tỏ Danh Ngài cho mọi người.

Xin Chúa giúp chúng ta luôn luôn là một chiếc đồng-hồ quả lắc đứng thẳng, sống, và mỗi ngày làm sáng danh Ngài...



Vườn Cây Xanh Giải-trí

1) GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ SỐ THÁNG 3.

1) Sự giàu-có, sự tôn-trọng và mạng sống. Châm-ngôn 22 : 4.

2) Thành Giê-ru-sa-lem mới. Khải-huyền 21 : 25.

3) Cày sự sống. Khải-huyền 22 : 2.

4) Truyền-đạo 12 : 12.

5) Đa-vít. II Vua 8 : 19.

6) Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Ma-thi-ơ 1 : 23.

DANH-SÁCH CÁC EM ĐÁP TRÚNG

6 Câu : Nguyễn-mỹ-Ánh, Định-tường

5 Câu 1/2 : Nguyễn - xuân - Tín, Đà-nẵng

Lê - Hoàng - Sơn, Lê-khắc-Tâm, Ban-mê-Thuột.

Lê-thị-Đặng, Cần-Đước.

5 Câu : Nguyễn-xuân-Sanh, Đà-nẵng,

4 Câu 1/2 : Đặng - thị - Ngọc - Minh. Phước-Long

Nguyễn-thị Kim-Liên, Đà-nẵng

Nguyễn-Kim-Chung, Đà-nẵng.

4 Câu : Nguyễn-xuân-Phước, Hội-an

3 Câu : Nguyễn-đình-Tồn, Di-linh.

2) CÂU ĐỐ KỲ NÀY :

Các em xem thử những câu đố của các em sau đây có khó không ? !

Đặng-thị Ngọc-Minh, Phước-Long :

1) Sách văn-thơ nào chép : « Trái tim của người khôn ở bên hữu, còn trái tim của kẻ dại ở bên tả ? »

2) Sách gì, đoạn nào có 19 chữ « Bánh xe » ?

3) Đầu chép: « Ta phán cùng các người, nếu họ nin-lặng thì đá sẽ kêu lên » ?

Lê-thị-Đặng, Cần-đước.

4) Ai nói: « Ai cày sự gian-ác, gieo đều khuấy-rối, lại gặt lấy nó ? »

5) Sách tiên-tri nào chép: « Chúng nó đã gieo gió và sẽ gặt bão lốc » ?

6) « Gieo chi gặp nấy » chép ở đâu ?

Em nào trả lời các câu hỏi rõ-ràng, rành-mạch sẽ được nhiều điểm hơn.

DANH SÁCH các cây mọc trong VCX :

Cây Dương-liễu : 1 Trần-Ngọc Thùy-Linh

Cây Dẻ-bộp : 1 Nguyễn-hữu-Thiện.

Cây Ô-li-ve : 16 Lê-văn-Nam

17 Lê-khắc-Tâm

Cây lúa mì 2 : Trung-văn-Võ.

Cây Vả : 6 Nguyễn-văn-Duyên

Cây Thanh-Hương : 1 Phạm-Thời

Cây Sim-Tím : 1 Nguyễn-thị Kim-Liên

Cây Hoa-Sứ : 1 Nguyễn - Kim-Chung.

Cây Trúc : 4 Lê-Hoàng-Sơn.

Cây Thông : 11 Lê Thượng-Chí

Đặng-thị-Phong

Đặng-phước-Bình.



GIỚI-THIỆU NHỮNG CÂY TRONG VƯỜN CÂY XANH



Nguyễn-thị Kim-Liên
Cây Sim tím số 1



Lê-hoàng-Sơn
Cây Trúc số 4



Lê-khắc-Tâm
Cây Ôlive số 17



Đặng-thị Ngọc-Minh
Cây hoa Huệ số 3

Tin mừng

Long-Xuyên

Ngày 5-4-1964, ông Nguyễn-văn-Hòa, tư-hóa Hội-thánh làm lễ tục-hôn với bà Võ-thị-Năm, chấp-sự.

Hôn-lễ đã cử-hành cách trọng-thê tại nhà thờ Tin-lành Long-xuyên vào lúc 20 giờ ngày 5-4-64.

T.K.B.

Vũng-Tàu

Ngày 11-4-1964, ông Nguyễn-ngọc-Kim, Nghị-viên Hội-thánh có làm lễ đính-hôn cho thứ-nữ là cô Nguyễn-thị Bạch-Phượng với cậu Nguyễn-ngọc-Ly, thuộc-viên của Hội-thánh. Buổi lễ cử-hành tại tư gia lúc 11 giờ 30 ngày 11-4-64, do

Mục-sư Nguyễn-thanh-Hằng, thơ-ký Ban Trị-sự Nam-hạt chủ lễ. Truyền-đạo Lê-thành-Sung

Cần-Thơ

Ngày 12-4-1964, ông bà Chung khâm-Lương, thuộc-viên Hội-thánh có làm lễ thành-hôn cho trưởng-nam là cậu Chung-tấn-Phát đẹp duyên cùng cô Nguyễn-thị Hồng-Bính, thứ-nữ của ông bà Mục-sư Nguyễn-hữu-Vinh, đương kim chủ-tọa của Hội-thánh.

Hôn-lễ cử-hành cách trọng-thê tại nhà thờ Tin-lành Cần-thơ vào ngày 11-4-1964.

Chúc mừng 2 họ và cầu Chúa đờ phước trên gia-đình mới. Ban Trị-sự Chi-hội



GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH đăng trong số tục-bản 140

- 1.— Môi-se (Phục. 9 : 9 ; Xuất. 34 : 28)
- 2.— Ê-li (Math. 17 : 3 ; Lu. 9 : 30)
- 3.— Giô-sép (Sáng. 41 : 40-41 ; Công. 7 : 9-10)
- 4.— Giảng Báp-tít (Lu. 1 : 80)
- 5.— Sứ-đồ Phao-lô (Công. 27 : 21-26)
- 6.— Gióp (Gióp 1 : 1—2 : 13 ; 42 : 1-17)
- 7.— Sứ-đồ Phao-Lô (Công. 27 : 14-44 ; II Côr. 11 : 25)

Đáp trúng trọn 7 câu :

Nguyễn-Khương-Ninh, An - Lạc - Tây (Ba-Xuyên), Hoài-Linh Gò-đen, Nguyễn-thị-Nhân, Cô-nhi-viện Tin-Lành, Nha-trang, Nguyễn-thị-Châu, 5/13 Hòa-Hung (Saigon). Huỳnh-Đức K B C 4059.

Đáp trúng 6 câu :

Hồ-thị-Hiệp, Đà-lạt, Nguyễn-văn-Kiệu, H.T. Hoàng-Diệu Đà-nẵng, Nguyễn-Hồng-Vân, 57/51 Trần-Nhân-Tôn, Chợ-lớn, Hồ-lưu-Ly, Long-Khánh, Nguyễn-văn-Công, Cô-nhi-viện Tin-Lành Nha-trang, Lê-hữu-Còn, Cần-Đức, Trương-văn-Luân, Ty - Công - Chánh, Chương-Thiện. Lê-Quán, Vĩnh-Phước, Nguyễn-thị Mỹ-Ngọc, Định-Tường, Trương-thị Ngọc-Ánh, Pleiku, Trần Mỹ-Lệ, Phong-Dinh, Võ-thị-Hiệp, Cần-Thơ. Nguyễn-thị Hồng-Loan, Phong-Dinh, Nguyễn-thị Kỳ, Mỹ-Đức, Mai-thị Kim-Hoa. Quế-Sơn, Đặng-văn-Đàng, Gò-công, Nguyễn-trọng-Tài, Dương-Yên.

Đáp đúng 5 câu :

Nguyễn-Hữu-Biuh, Ba-xuyên, Phạm-Quang-Minh, KBC, 3192, Võ-Hồng-Mai, Vĩnh-Long, Nguyễn-thị-Năm, Hộp-thư 73, Nha-trang, Nguyễn-Hữu-Ninh, Thần-Học-Viện, Nha - Trang, Võ-thị - Lương-Đông-Phú, Huỳnh - Lê - Châu Cần-Thơ, Hoàng-Nga Ba-Tri, Nguyễn-thị-Thành-Tâm Châu-Phú, Võ-Thanh-Liêm Tân-

Thạch — Kiến-Hòa, K' Won KBC 4075, Phan-Đình-Ký Tam - kỳ, Trần - Hùng-Phương An-lạc-tây. Đặng thị Thanh-Thủy, Lê-Chi.

Đáp đúng 4 câu

— Đặng-Trung-Tín Biên-Hòa, Phan-Minh-Đức, Pleiku, Trần-văn-Lộc, Pleiku, Đặng-thị Ngọc-Minh, Phước Long. Nguyễn-Kim-Chung, Hộp-thư 81, Đà-nẵng Đặng-thị-Phong, Thanh-Đức, Phan-Thâm, Vũng Tàu, Nguyễn-thị Hồng-Vân. Mỹ-Luông, Nguyễn-triệu-Phú, Phong-Dinh, Phạm-thị Mỹ - Nữ, Ban - mê - thuật, Trương - công-Nghĩa, Phan-rang. Võ-thị-Đào, Phan-rang.

Đáp đúng 3 câu :

Huỳnh-Qua, Chiên-Đàn Mai-thị-Lòng, Phong-Dinh.



CÂU ĐỐ KỲ NÀY

do SONG-LINH, Kiến-Phong soạn

Những câu đố chính dưới đây đều có hai phần, phần đầu đã được tiết-lộ, còn phần sau, xin các bạn giải-đáp giúp.

1.— Sam-sôn làm quan xét trong dân Y-sơ-ra-ên vì háo sắc nên bị quân Phi-li-tin móc mắt.

Ông vua này vì làm điều dữ trước mặt Đức Giê-hô-va nên cũng bị kẻ thù móc mắt như vậy.

2.— Thế-gian thường nói : «Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.»

Câu nào được chép trong Cựu-Uớc cũng có nghĩa bóng tương-tợ như thế.

3.— Các thám-tử Y-sơ-ra-ên nhờ kỹ-nữ Ra-háp mà hoàn thành sứ-mạng do-thám xứ Ca-na-an.

Hai yếu nhân này lại nhờ một người đàn-bà dùng mẹo mưu cho mà thoát-hiểm.

4.— Ru-tơ trở nên vị tổ-mẫu của Đấng Cứu-thế là nhờ ở sự quyết-định theo Na-ô-mi.

Người này cũng nhờ sự quyết-định theo thầy mà trở nên một vị tiên-tri danh tiếng.

5.— Phi-e-rơ trong Tân-Uớc khi được Chúa kêu gọi liền bỏ nghề đánh cá mà theo Chúa.

Người này trong Cựu-Uớc khi được một vị tiên-tri kêu gọi lại hủy bỏ nông cụ mà dâng mình hầu việc Đức Chúa Trời.

CÂU ĐỐ PHỤ :

6.— Ai là « người có quyền hơn thiên-sứ » ?

7.— Ai đương cầu-nguyện trong đền thờ thì bị ngất trí » ?



HỘP THƯ CÂU-ĐỐ

— Các bạn Nguyễn-thị Linh-Huyền, Nguyễn-thị Xuân-Hương Ban-mê-thuật — Đang chờ bài câu đố Kinh-thánh của các bạn.

— Bạn Nguyễn-Hữu-Bình, Ba-xuyên. Ý-kiến của bạn rất đúng. Lâu nay các câu đố đã được soạn theo nguyên-tắc ấy. Nếu gặp câu đố nào có nhiều chuyện tích hay ý nghĩa giống nhau, bạn có thể trưng dẫn tất cả các câu hay đoạn Kinh-thánh liên hệ bạn biết đề Tòa soạn, khi xem xét các câu đố, chấm lấy câu giải đáp đúng của bạn.

— Bạn Huỳnh-Lệ-Châu — Các câu đố đăng trong danh-sách bổ-túc đã được kê vào bản tổng kết cuối năm.

— Các bạn Hồng-Phúc, Giáo-đức ; Phan-dĩnh-Ký, Tam-kỳ, và Vũ-thị-Thịnh, Nguyễn-Trí-Phương — Bài giải-đáp câu đố đăng trong T.K.B. 138-139 nhận được rất trẻ. Không đăng được.

— Bạn Trần-Hùng-Phương, An-lạc-tây — Những bài giải-đáp câu-đố Kinh-thánh, xin viết trên giấy khổ lớn hơn đề khỏi bị rơi mất hay thất lạc.

— Các bạn giải-đáp câu-đố — Những bà giải-đáp câu-đố thuộc « VƯỜN CÂY XANH », xin gửi bằng phong-bì riêng ngoài đề : Chị BÀ-HƯƠNG, Hộp thư 329, Saigon đề tránh mọi thất lạc và chậm trễ. ✕

LƯỚI LỬA NGŨ TUẦN...

(Tiếp theo trang 4)

dứt, và « LƯỚI TA » vẫn còn. — Vậy chúng ta là Hội-thánh Chúa nghĩ sao ? — Hiện-trạng tinh-thần lễ Ngũ-tuần trong ta thế nào ? — Lửa Thánh-Linh còn bùng cháy chẳng ? — Có ai đã bị hút lưới thiêng-liêng không ? — Đây, chúng ta nên đọc và suy-nghiệm lời của tiên-tri Giê-rê-mi thú-nhận : « Nếu tôi nói : Tôi sẽ chẳng nói đến Ngài nữa, tôi sẽ chẳng nhơn danh Ngài mà nói nữa, thì trong lòng tôi như lửa đốt cháy, bọc kín trong xương tôi, và tôi mệt-mỏi vì nín lặng, không chịu được nữa » Giê. 20 : 9).

Nguyện LƯỚI LỬA NGŨ-TUẦN cứ sống động, bùng cháy trong Hội-thánh Chúa mãi mãi, để làm chứng về Tin-Lành của ân-điễn Đức Chúa Trời.

C. K. B.

ĐỨC CHÚA JÊSUS TÌM...

(tiếp theo trang 19)

Hỡi quý độc-giả thân-mến : Đọc qua bài này quý bạn có cảm-tưởng nào ? Nguyện Chúa ban ơn cho quý bạn có tinh-thần nghinh-tiếp Chúa và hầu việc Ngài như Xa-chê đã làm, và nguyện Chúa cũng tiếp-nhận quý bạn như Ngài đã tiếp-nhận Xa-chê thì phước-hạnh biết dường nào !

Đọc xong đoạn Kinh-thánh Lu-ca 19 : 1 - 10 Thi-sĩ Phan-đình-Liệu rất cảm-động và viết mấy câu sau đây :

« Thân lùn chen-lấn giữa dân đông
« Tâm-sự Xa-chê rất náo nùng
« Muốn thấy rõ-ràng chồi Đại-vệ (a)
« Phải trèo chót-vót ngọn cây sung
« Rước mừng một cuộc lòng thâm-tín
« Trả lại tư phần của bất công
« Lấy nửa gia tài cho kẻ khó
« Anh-hùng quyết định chí anh-hùng.

(a) Đa-Vít

tín TRONG NƯỚC

QUẢNG-NGÃI. — Ban Tuần-hoàn Hiệp-nguyên Tỉnh Quảng-Ngãi đã nhóm lại tại Hội-thánh An-cường vào ngày mồng 5 tết (17-2-64). Chúa đã dùng Mục-sư Nguyễn-Lĩnh, Truyền-đạo Nguyễn-Khánh, Truyền-đạo Trương-đoan-Dương phân-phát Lời Chúa trong những buổi nhóm cho trên 300 tín-đồ. Dưới làn mưa Xuân, Mục-sư Nguyễn-Lĩnh đã làm lễ báp-têm cho 65 tín-đồ tại giòng sông cách Hội-thánh 2 cây số. Chủ-tọa Hội-thánh An-cường là truyền-đạo Bùi-Phiên đã hướng-dẫn Giáo-sĩ Ulrich Wedler và Ban Hiệp-nguyên đi thăm-viếng các con-cái Chúa vui-vẻ.

Ngày 17-3-64, Ban Hiệp-nguyên cũng đã nhóm tại Hội-thánh Đức-Phổ để cầu-nguyện và thông-công trong ơn Chúa. Hội-thánh Đức-Phổ đang gặp sự khó-khăn vì tình-trạng chiến-tranh. Các tín-đồ lần hồi phải đi xa để tìm phương sinh sống.

Xin qui-vị nhớ cầu-nguyện cho :

a) Ông Bà Giáo-sĩ Livingston sẽ trở lại Quảng-Ngãi vào khoảng tháng 7 tới đây

b) Truyền-đạo Trương-đoan-Dương đang gặp sự đau-ốm.

c) T.Đ.S. Trương-thành-Quang và T.Đ.S. Hồ-hiếu-Hạ sẽ về Trường khóa tới.

d) Mục-sư Nguyễn-Lĩnh thay-đổi chỗ mới.

e) Sắp xây-cất hai Nhà Thờ mới : tại Lệ-thủy và Tư-nguyên.

g) Đang xin thêm Truyền-đạo-sinh trong Tỉnh này.

Chúng tôi trân-trọng cảm ơn qui-vị

**Ban Tuần-hoàn Hiệp-nguyên
Tỉnh Quảng-Ngãi**

DI-LINH. — Cuộc họp ban Thiếu-nhi Tin-lành của hai tỉnh Tuyên-đức và Lâm-đồng được tổ-chức tại Hội-thánh Di-linh trong hai ngày 1 và 2 tháng 2

năm 1964 dưới sự chủ-tọa của Mục-sư Chung-khâm-Lộc.

Chúa có dùng bà Giáo-sĩ G. Irwin và Truyền-đạo Phan-thanh-Bình giảng dạy cho thiếu nhi. Các thiếu nhi Việt, Thái, Thượng đã tôn vinh Chúa nhiều bài Thánh ca trong các buổi nhóm. Các em còn được xe của Giáo sĩ G. Irwin, xe của M.S Chung-khâm-Lộc và xe của con cái Chúa tại Di-linh đưa đi du ngoạn.

Sau hai ngày nhóm lại vui-vẻ, các thiếu nhi ra về lòng đầy phước Chúa.

T.Đ. Phan-thanh-Bình

TÙNG-NGHĨA. — Dân cư xã Tùng-Nghĩa gồm nhiều sắc dân : Thái đen, Thái Trắng, Việt, Tầu, Miên, Thổ, Nùng. Việc truyền giảng Đạo Chúa gặp nhiều khó khăn vì bất đồng ngôn ngữ. Hiện nay Chúa có đưa Thầy Truyền đạo Hoàng-bửu-Cơ đến hiệp với chúng tôi mở một trường sơ cấp dạy miễn phí. Nhờ ơn Chúa chúng tôi đã làm được một trường học dài chín thước, rộng bốn thước lợp tôn, vách ván, nền ciment, cũng đóng được 12 bộ bàn ghế. Tồn phí hết 18.000đ. Hiện chúng tôi còn thiếu nợ 8.000. Tin chắc bởi lời cầu-nguyện của qui con cái Chúa, chúng tôi sẽ có đủ tiền để trả nợ.

Số học sinh có trên 100 gồm có người Việt, Tầu, Thái, Nùng, Thổ, được chia ra làm hai lớp sáng và chiều. Trong chương trình học mỗi ngày đều có giờ dạy hát Thánh ca và chuyện tích Kinh-thánh.

Xin toàn thể tôi tớ và con cái Chúa cầu-nguyện nhiều cho các em tới học sớm tin nhận Chúa và dùng các em nói về Chúa cho cha mẹ chúng.

T.Đ. Phan-thanh-Bình

BỒNG SƠN. — Nhà thờ và tư-thất của Chúa tại đây đều bị ngã sập trong trận bão ngày 13-10-1961.

Lúc bấy giờ thầy Nguyễn-ngọc-Đức hầu việc Chúa tại Hội-thánh Mỹ-đức và kiêm lo công việc Chúa tại đây đã cậy ơn Chúa lo tái-thiết lại cơ-sở nhà Chúa,

đã học xong một cái nền 9m X 5m5 và bắt đầu xây lên — Công việc đến đây rồi bị ngưng lại vì Thầy Đức được dời đến nơi khác và chúng tôi đến thay thế vào trung tuần tháng 7 năm 1962.

Chúng tôi cầu-nguyện nhờ Chúa quyết lo xây cất cho xong nhà Chúa.

Tạ ơn Chúa Ngài có cảm động Hội Truyền-giáo, các quí tời tở Chúa cùng quí Giáo hữu gần xa tán-trợ cách rộng-rãi nên công việc Chúa lại được tái khởi công vào ngày 17-9-1963 và xây-cất xong vào ngày 22-11-1963 một tư-thất lợp ngói đề tạm làm nơi nhóm lại cho con cái Chúa trong khi chờ đợi Chúa mở đường cất nhà thờ, nhà này hiện chỉ thiếu số tiền 3.000đ. để đóng các cánh cửa sổ.

Dưới đây tôi xin phép đăng phương-danh các quí vị hảo-tâm đã dự phần vào việc tái-thiết nhà Chúa ở Bồng-sơn như sau :

Tin-đồ Mỹ-Kiều (Đà-Nẵng) 2.000đ, Giáo-sĩ Ken White 2.000đ, Giáo-sĩ Jeffrey 1.000đ, Giáo-sĩ Evans 500đ, Các cô Giáo-sĩ Mỹ (Đà-Lạt) 500đ, Giáo-sĩ Livingston 300đ, Mục-sư Phạm-văn-Năm 300đ, Ân-danh 300đ, Ân-danh 500đ, Ông Cư (Đà-Lạt) 300đ, Thiếu-úy Lê-kim-Vân 300đ. Giáo-sĩ Sutherland 200đ, Ân-danh 200đ. Ông Phạm-Tập (Tuy hòa) 200đ, Ông Phạm-văn-Tạo (Đalạt) 200đ. Mục-sư Dương-Thạnh 100đ. Giáo-sư Huỳnh-đắc Long 100đ. Cô Giáo-sĩ Kelck 100đ. Thầy Nguyễn-kim-Khánh 50đ, Thầy Phan-Phụng Phục 50đ. Giáo-sĩ Erickson 1.000đ, Hội Truyền-giáo 20.000đ, Giáo-sĩ Ken White 4.600đ, Giáo-sĩ Travis 3.200đ. Bà Huỳnh-thị-Lan (Tam quan) 1.000đ, Ân-danh (Nha - Trang) 200đ. Ân-danh (Nha-trang) 200đ. Ông Trương - Trung (Bồng Sơn) 200đ, Ông Trương - Quyền 100đ. Ông Võ-văn-Tế (Nha Trang) 100đ, Mục-sư Trần-văn Đệ 100đ. Mục-sư Lê-ngọc-Hương 100đ, Thầy Nguyễn-châu-Chánh (Nha Trang) 100đ. Ông Nguyễn-đình-Khoan (Qui nhơn) 100đ.

Thay mặt cho toàn-thể con cái Chúa tại Hội-thánh Bồng-Sơn tôi xin chân-

thành cảm tạ tấm lòng qui-hóa của các quí tời-tở Chúa và các quí giáo-hữu gần xa đã vì công việc chung của nhà Ngài mà cầu-nguyện và hiệp tác với chúng tôi.

Truyền đạo Ngô-Kinh

HUẾ.— Lễ cung-hiến đền thờ Chúa của chi hội Huế đã cử-hành trọng thể vào lúc 8 giờ ngày 23-2-64. Trước sự hiện-diện của một số quan khách và con cái Chúa từ Bình-Định đến Quảng-Trị.

Về phía chính quyền có ông Phó Tỉnh-Trưởng đại-diện Tỉnh-Trưởng cùng các vị trưởng cơ-quan cũng như các vị Linh-Mục và Thượng-Tọa.

Phía Hội-thánh có các ông Phó Hội-Trưởng Mục-sư Phạm-xuân-Tin đại-diện ông Hội-Trưởng TLH. công-du hải-ngoại ông Chủ-nhiệm BTP. Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng, toàn thể BTS. địa-hạt BTS. cùng các vị Mục-sư Truyền-đạo miền bắc Trung-Phần.

Và các ông bà Giáo-Sĩ ông Phó Hội-Trưởng R. F. Rexilius, Cụ Bà D. I. Jeffrey, Ô. B T.H. Stebbins Ô. B. Giáo-Sư Watson.

Đúng 8 giờ Ông Giám-Đốc Cô-nhi-viên Mục-sư Lê-văn-Thái mở cửa đón tiếp quan khách và hội chúng tiến vào nhà thờ cách tôn-nghiêm. Qua bản thánh nhạc lễ cung hiến được cử hành qua lời giới-thiệu của Mục-sư chủ-tọa hội thánh theo chương trình đã định, tiếp theo một cuộc lạc-hiến quỹ xây đền thờ được kết quả tốt đẹp cho danh Chúa cũng như Hội-thánh.

Chúng tôi sẽ có dịp đăng-tải phương-danh cùng số lạc-hiến của con cái Chúa đã giàu lòng yêu mến công việc Ngài đã và đang đang giúp Hội thánh bằng lời nài xin cũng như tài-chính mà hôm nay đã có một đền thờ uy-nghiêm tráng-lệ. Cũng không quên nhờ Quý con cái Chúa cầu xin ơn Đức Chúa Trời cho Hội-thánh chúng tôi sớm có một tư thất. A-MEN

*T.M Hội-Thánh
Thơ-ký Lê-văn-Chiêu*

TIN TỨC CÁC HỘI-ĐỒNG

● **HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT NAM-TRUNG-PHẦN** lần thứ 2 họp tại Nha-trang ngày 21-4-1964. Thành phần Ban Trị-sự Địa-hạt gồm có :

Chủ-nhiệm Mục-sư Trần-văn-Đệ,
Phó Chủ-nhiệm Mục-sư Phan-sĩ-Kiểm
Thư-ký Mục-sư Nguyễn-văn-Nhung
Tur-hóa Mục-sư Huỳnh-Tiên
Nghị-viên Mục-sư Trần-văn-Tùng

● **TỔNG-ĐOÀN THANH-NIÊN TIN-LÀNH** ĐÃ **HỌP HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN** tại thần học viện Nha-Trang trong 2 ngày 21 và 22-4-64.

Kết quả Ban Trị-sự Tổng-Đoàn Thanh-niên Tin-lành Việt-Nam năm 1964 có 1 thành phần như dưới đây :

Tổng-Đoàn trưởng : Mục-sư Dương-Kỳ.

Tổng thư ký : Truyền-đạo Bùi-Khương.

Tổng Thủ-quỷ : Truyền-đạo Nguyễn-hàm-Hoàng

Nghị viên : Nam - hạt : Ô. Lê-văn-Thương.

Nghị-viên Nam Trung-hạt : Cô Nguyễn-thị-Hạnh,

Nghị-viên Bắc Trung hạt: Ô. Nguyễn văn Độ

Nghị viên Thượng hạt: Ô. Malr Dock

● **ĐẠI HỘI-ĐỒNG TỔNG LIÊN-HỘI** lần thứ 32, họp tại thần học viện Nha-Trang trong 2 ngày 23 và 24-4-64 dưới sự chủ-tọa của Mục-sư H.T. Đoàn-văn-Miêng.

Hiện-diện có ban Trị-sự Tổng-liên-Hội, Hội-trưởng Hội truyền-giáo Phước-âm liên-hiệp, Mục-sư J.H. Revelle, một số giáo-sĩ và 241 đại biểu Kinh, Thượng, gồm Mục-sư, Truyền-đạo, Truyền đạo-sinh và Đại-biểu tin-đồ. Cũng có các ông bà Mục-sư trị-sự và các sinh-viên Thần học viện cùng họp. Toàn thể Hội-đồng ước độ 1500 người.

Ông Hội-trưởng giáo-sĩ giảng cho Hội-Đồng qua lời thông-dịch của Mục-sư Giáo-sư Lê-hoàng-Phu, một bài đầy linh ân khiến mọi người đều cảm-động.

Về sự bàn luận công việc Chúa, có nhiều ý-kiến đóng góp rất sôi nổi nhưng đều có tinh-thần xây-dựng rất tốt đẹp.

Kết-quả của cuộc bầu cử bằng phiếu kín, thành phần Ban Trị-sự Tổng liên hội năm 1964 như dưới đây :

Hội-trưởng : Mục-sư Đoàn-văn-Miêng
Phó Hội-trưởng : Mục-sư Phạm-xuân-Tín,

Thư ký : Mục-sư Nguyễn-sơn-Hà

Tur hóa : Mục-sư Nguyễn-văn-Xuyến.

Chủ nhiệm thượng hạt : Mục-sư Y-Hăm Niê Hrak

Chủ nhiệm Bắc Trung hạt : Mục-sư Nguyễn-xuân-Vọng

Chủ nhiệm Nam Trung hạt : Mục-sư Trần-văn-Đệ.

Chủ nhiệm Nam Hạt : Mục-sư Phan-văn-Thanh,

Nghị-viên thượng hạt : Mục-sư Trương-văn-Tốt

Nghị-viên Bắc Trung hạt : Mục-sư Trần-trọng-Thục.

Nghị-viên Nam Trung hạt : Mục-sư Phạm-văn-Năm

Nghị-viên Nam-hạt : Mục-sư Nguyễn-thanh-Hằng



NHA-TRANG.— Lúc 9 giờ 15 ngày 19-4-1964, Thánh-kinh Thần-học-viện đã cử-hành lễ tốt-nghiệp tại nhà thờ của Viện cách rất long-trọng.

Có Mục-sư J.H. Revelle, Hội-trưởng Hội Truyền-giáo Ban Trị-sự Tổng-liên-hội. Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam và rất đông tôi tớ con cái Chúa đến dự.



**Danh-sách các Hội-thánh và các con-cái
Chúa ủng-hộ việc Truyền-Giáo**

Ủy-ban vận-động việc Truyền-giáo
THÀNH-THẬT TRI-ÂN các quý Hội-
thánh và con-cái Chúa có tên dưới đây :

Hội-thánh Bình-dương 695đ; Hội-
thánh Phong-dinh 300đ; Hội-thánh Phú-
Xuân 820đ; Hội-thánh Khánh-Hội 1360đ;
Hội-thánh Gia-định 6000đ; Hội-thánh-
Khánh-hội 920đ; Hội-thánh Bình-quế
(Tam-kỳ) 240đ; Em Lê-ài-Khiêm 25đ;
TĐS Nguyễn-đình-Long 25đ; Hội-thánh
Vĩnh-Phước 200đ; Truyền đạo - sinh
Nguyễn - đình - Long 25đ; Hội - thánh
Cần-thơ 300đ; Mục-sư Nguyễn-văn-Tâm
600đ Cụ Võ-văn-An 100đ; Hội-thánh
Biên-hòa 1500đ; Hội-thánh Cần-thơ 300đ
Hội-thánh Cần-thơ 487đ; Ông bà Nguyễn-
thanh-Trà Cần-thơ 400đ; Mục-sư Lê-khắc-
Cung Ban-mê-thuật 300đ; Hội-thánh Qui-
nhơn 900đ; Hội-thánh Phan-rang 520đ;
Hội-thánh Hàm-long 810đ; Hội-thánh
Hàm long 868đ; Hội-thánh Cần-thơ 308đ;
Hội-thánh Ban-mê-thuật 1000đ; Ban Thiếu
nhi Hội-thánh Ban-mê-thuật 212đ; Ban
Thiếu-nhi Hội-thánh Thạch-bàn 43đ;
Hội-thánh Thạch-bàn 160đ; Ban Thiếu-
nhi Hội-thánh Thủ-đức 52đ; Ông Bà
Tam-hòa-đường Hội-thánh Mỹ-luông 600đ;
Hội-thánh Phong-phú 630đ; Hội-thánh
Gia-định 3000đ; Hội-thánh Nguyễn-tri-
Phương 550đ; Hội-thánh Võ-xu 100đ;
Hội-thánh Sơn-đốc 300đ; Nguyễn-thành-
Hưng Saigon 500; Ông bà Huỳnh-Sên
Saigon 1000đ; Ấn danh 2000đ; Hội-thánh
Mỹ-long 100đ; Hội-thánh An-lạc-tây 335đ;
Hội-thánh Quảng-ngãi 200; Bà Ba Hàng
Nha-trang 120; Mục-sư Lê-khắc-Cung
Ban-mê-thuật 100đ; Một tin-dò Hội-thánh
Phan-thiết 200đ; Ông bà Nguyễn-hữu-
Sanh Hội-thánh Đà-nẵng 1000đ; Bà Sáu-
Lợi 50đ; Nhơn-viên Chấn-Y viện Nha-
trang (Hòn chồng) 500đ; Hội-thánh
Quảng-ngãi 200; Ban Thiếu-nhi H.T
Thạch-bàn 50đ; Bà Ngô-thị-Hiệp H.T
Sóc-trăng 1000đ; Hội-thánh Tin-lành
Cần-thơ 235đ; Mục - sư Lê-khắc-Cung

Ba-mê-thuật 100đ; TĐS Nguyễn-đình-
Long 50đ; TĐS Phan-thanh-Giản 50đ;
Hội-thánh Vĩnh-phước 420đ; Ông bà
Lê-phước-Quang 200đ; Hội-thánh Ô-môn
500đ; Hội-thánh Lệ-chi 120đ; Hội-thánh
Đức-An 203đ; Hội-thánh Tuy-hòa 75đ;
Hội-thánh Tuy-hòa 190đ; Hội-thánh Tuy-
hòa 155đ; Hội-thánh Tuy-hòa 100đ;
Quý ông bà và Ban Thiếu-nhi Tuy-hòa
116đ; Cô Nguyễn-thị-Nhân giáo-viên Cò
nhi-viện 100đ; Bà Ngô-thị-Hiệp H.T Sóc-
trăng 100; Hội-thánh Biên-hòa 900; Cô
Đoàn-thị Thiên-Hương H.T Đà-nẵng 300đ.
Ban Nhi-đồng H.T. Giáo-đức 45đ; Cụ
Lê-Hoành Hội-thánh Lạc-Lâm 120đ; Hội-
thánh Đàng-gia 653đ; Hội-thánh Bon-
Nor 220đ; Hội-thánh Păng Bông 60đ)
Mục-sư Trương-văn-Tốt 800; Hội-thánh
Phan-rang 250đ; Hà-Sao B 55đ; TĐ Hà
Chú B HT Bon Đà Mê 40đ; Hội-thánh
Bon Nor 60. Ban Thiếu-nhi Thạch-Bàn
50đ, Cô Nguyễn-thị-Hạnh H.T Dalat 60đ;
Ông bà Lê-phước-Quang H.T Nha-trang
200đ; Hội-thánh Mổ-cày 120; Hội-thánh
Thành 305; Hội - thánh Bình-trị-đông
190đ; Ông bà Huỳnh-minh-Ý H. T.
Pleiku chuyển giao 200đ; Ông bà Huỳnh-
văn-Hai H.T. Pleiku 500đ; Thầy Hùng
H.T. Pleiku 120; Ông bà Phan-quí-Ngọc
H.T. Pleiku 180đ, Ông bà Đào-Kỳ H.T
Pleiku 1200; Thầy Cô Lê-cao-Quý Thần-
học viện 210đđ; Hội-thánh Ô-môn 500đ;
Ông bà Trương-phan-Hi Columbia Bible
College 2000đ, Hội-thánh Đức-Phồ 100đ;
Ông bà Nguyễn-Ngũ H.T. Mộ-đức 70đ;
Ông bà Khổng-Sên Hội-thánh Hà-lan
1000đ; Mục-sư Lê-khắc-Cung BMT 200đ;
TĐ Phan-thanh-Giảng 25đ Hội-thánh Di-
linh 600đ; Hội-thánh Long-thành 60đ;
Hội-thánh Ba-mê-thuộc 2310đ; Ban Nhi-
đồng H.T. BMT. 150đ; Ban Nhi-đồng
H.T. BMT 104đ; Ban Nhi-đồng H.T.
BMT. 141đ; Ban Nhi-đồng H.T. BMT
135đ; Hội-thánh Lệ-thanh 100đ; Hội-
thánh Phan-ri 110đ; Ban Thiếu-nhi HT.
Phan-ri 32đ; Hội-thánh Tuy-hòa 609đ;
Ban Thiếu-nhi Tuy-hòa 417đ; Hội-thánh
Tiên-Phước 200đ; Hội-thánh Phước-

tiền 50đ; Mục-sư Lê-khắc-Cung H.T Ban-mê-thuộc 100đ; Hội-thánh Đức-An 309đ; Hội-thánh Hội-An 300đ; Ông bà; Nguyễn-dinh-Hưng H. T. Saigon 500đ; Ông bà Nguyễn-văn-Quang Saigon 100đ; Hội-thánh Biên-hòa 900đ; Hội-thánh Qui-nhon 1700đ; Hội-thánh Nha-trang 1720đ; Ông Lê-phước-Quang H.T. Nha-trang 200đ; Học-sinh Thần-học viện Nha-trang 875đ.

Tính đến ngày 1 tháng 12 năm 1963
Tiền-bạc ủng-hộ việc Truyền-giáo
xin gởi cho Ông Tư-hóa Tổng-liên-hội,
mục-sư Nguyễn-văn-Xuyến, Hội-thánh
Tin-lành Long-Xuyến thu nhận.

Ủy-ban Vận-Động Công-Cuộc Truyền-Giáo
Hộp thư 73 — NHA-TRANG

H.T. AN-CƯỜNG

LUÔNG GIÓ PHẤN HƯNG

*Thật đúng như lời Chúa ở Xa-cha-ri 4: 6b
chép rằng: Ấy chẳng phải là bởi quyền-thế,
cũng chẳng phải là bởi năng-lực, bèn là bởi
Thần Ta. Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*

Tạ ơn Đức Chúa Trời Chí-thánh.
Lòng yêu thương của Ngài còn rải khắp
chốn này, và Quyền-năng Ngài vẫn
đang hành-động cách mạnh-mẽ. Tại Hội-
thánh Lệ-Thủy, Chi-nhánh An-cường đã
có 200 người tin Chúa trong 3 đêm
giảng và nay số người cầu-nguyện lên
đến 300 người gồm 100 gia-đình. Một
năm qua ở tại An-cường, Phước-Thiện
Lệ-Thủy và Thanh-Thủy luôn có người
đến tin Chúa.

Trước NOEL có 30 người đã cầu-
nguyện sau NOEL cũng có 40 người tin
Chúa ở Lệ-Thủy và Thanh-Thủy. Thấy
vậy tôi liền tổ-chức giảng Tin-lành và
rời hình về công-việc Chúa ở Hòa-Lan
vào đêm 22-25 tháng 1-64 có Quý thầy

Trương-xuân-Diệu, Trương-thành-Quang,
Nguyễn-Tội, Nguyễn-Trí hợp-tác với tôi
và Hội-thánh tại đây. Mặc dầu gặp mưa
gió ngăn-trở, Nhưng Chúa cho có 28
linh-hồn trở lại tin Chúa. Rồi ngày 4 tết
âm-lịch vừa qua tôi lại tổ-chức tiếp một
buổi giảng Bồi-linh Bồi-đạo và Ban lễ Báp-
tem cho 60 con cái Chúa đã chịu lễ Báp-
tem vào ngày trên.

Trong chiến-dịch giảng kỳ này Chúa
có dùng ông Truyền-đạo Nguyễn-kim-
Khánh, Ông Mục-sư Nguyễn-Lĩnh Thầy
T.Đ. Trương-thành-quang, và thầy T.P.
Trương-đoan-Dương đến hiệp-tác tại
Phước-Thiện có 8 linh-hồn đến nhà thờ
xin cầu-nguyện Tin Chúa. Hội-Thánh
nhóm lại vui-vẻ đông-đúc ai nấy lòng
đầy sự vui thỏa. Có một điều tôi cảm
ơn Chúa hơn là thứ sáu ngày 7-2-64 có
5 linh-hồn đến xin cầu-nguyện họ đợi
tôi từ 7 giờ đến 10 giờ trưa tôi mới về
và đã tin Chúa, Đức Chúa Trời đang
thi-thố ơn Ngài tại đây, xin Quý Tội tở
và con-cái Chúa nhớ. Cầu-nguyện cho
mấy điều như sau:

Tại An-cường đang lo xây giếng và
sửa chữa trong khuôn viên nhà thờ.

Phước-Thiện: Tôi và con-cái Chúa
đang lo lợp ngói nhà thờ nhưng tiền bạc
thì thiếu quá.

Lệ-Thủy: Con-cái Chúa đang lo chọn
đất chạy tìm để xây cất nhà thờ hầu
có chỗ nhóm lại thờ Phụng Chúa

Cũng xin cầu-nguyện cho khóa này
Chúa cho một đầy tớ Ngài về tại đây
để chăn bầy chiên Ngài.

Tôi chân-thành cảm ơn qui đầy-tớ
và con-cái Ngài trước.

— Truyền-đạo Bùi-Phiên.

TRI NHÂN GIẢ TRI, TỰ TRI GIẢ MINH

THẮNG NHƠN GIẢ HỮU LỰC, TỰ THẮNG GIẢ CƯỜNG Lão-Tử

XIN CẦU-NGUYỆN ĐẶC-BIỆT

Ông bà Mục-sư Chung-khâm-Lộc, đang hầu việc Chúa tại Di-linh và trưởng-nữ là cô Chung thị Phỉ-Túy bị thương-rích nặng-nề, do một quả lựu-đạn tung vào xe, trong dịp ông bà về quê nhà dự đám cưới của cháu, ngày 12-4-1964.

Nay ông bà và cô đang ở tại Bệnh-viện Chợ-rẫy, sự nguy-hiểm đến tánh-mạng đã qua, bệnh-tình có mõi thuyên-giảm, nhưng chắc phải được săn-sóc một thời-gian khá dài.

Kính xin các tôi-tớ con cái Chúa cầu-nguyện nhiều cho ông bà Chung-khâm-Lộc và cô Chung-thị Phỉ-Túy để Chúa viếng thăm an-ủi và sớm cho ông bà và cô được lành mạnh để trở về gia-đình lo hầu việc Chúa và làm phận sự. — T.K.B.

TIN BUỒN

VŨNG-TÀU.— Thê theo ý-chỉ tốt-lành của Đức Chúa Trời đã tiếp hai con của chúng tôi vào nước của Ngài: Em Lê-phúc-Minh 5 tháng về với Chúa ngày 20-3-64, và em Lê-thị Thanh-Minh 8 tuổi về với Chúa ngày 7-4-64.

Có ông bà Mục-sư Hội trưởng Đoàn văn-Miêng, quý vị Mục-sư Truyền-đạo và nhiều giáo-hữu đã đến phân-ưu, đưa linh-cữu, cũng như có nhiều vị đã gửi điện-tín và thư chia buồn cùng an-ủi chúng tôi.

Chúng tôi thành-thật ghi-ơn của quý Cụ, quý ông bà. Trong cơn bối rối có đều chi sơ-xuất mong nhờ quý vị lượng-thứ, chúng tôi rất cảm ơn.

Nay kính

Truyền-đạo: Lê-thành-Sung

VŨNG-TÀU.— Em Nguyễn-hữu Phước 5 tuổi, con của ông bà Nguyễn-ngọc-Kim, nghị-viên chi-hội Vũng-tàu, đã về với Chúa ngày 19-4-64.

Thay cho toàn thể con cái Chúa tại Vũng-tàu chân-thành phân-ưu cùng ông bà Nguyễn-ngọc-Kim và gia-quyến. Cầu Chúa ban ơn yên-ủi ông bà để hi-vọng gặp con mình trong nước Ngài.

Thay mặt Hội-thánh Vũng-tàu

Truyền-đạo: Lê-thành-Sung

HUẾ.— Bà Cụ Công-Tôn-Nữ Thị-Hậu đã nghỉ yên trong Chúa vào ngày 29-3-64 tại biệt xá Phú-Hội, hưởng thọ 86 tuổi.

Cụ là trái đầu mùa của Hội-thánh Huế và là chị ruột của Cụ Bà Lê-văn-Thái.

Toàn thể Hội-thánh Huế kính-cần phân-ưu cùng ông bà Cụ Mục-sư Lê-văn-Thái. Cầu xin Cha Từ-Ái an-ủi quý tang.

T.M. Hội Thánh Tin-Lành Huế.

Mục-sư Nguyễn-văn-Phú

MỘ-ĐỨC.—

Ông Trần-Sô thân-sinh của thầy Trần Tuôi đã ngủ yên trong Chúa ngày 28-3-64 hưởng thọ 69 tuổi. Tang lễ được cử hành tại nhà riêng vào chiều Chúa-nhật 29-3-64.

Thay cho Hội-thánh, chúng tôi có lời phân-ưu cùng tang quyến. Ban-trị-sự

ĐỨC-PHỐ.—

Chị Tạ-thị-Mân 32 tuổi đã về với Chúa ngày 23-2-64.

Chân thành phân ưu và cầu Chúa an-ủi tang-quyến Ban-trị-sự

TUY-HÒA.—

Cụ Nguyễn-Hùng là thân-sinh ông Truyền-đạo Nguyễn-kim-Khánh và ông Truyền-đạo Nguyễn-ngọc-Đức, đã ngủ yên trong Chúa hưởng thọ được 71 tuổi. Tang lễ đã cử hành cách trọng thể tại nhà thờ Tuy-Hòa vào chiều 5-4-64. Thay mặt cho Hội-Thánh xin chia buồn cùng tang-quyến.

Ban-trị-sự Hội-Thánh

Bồn báo cầu xin Chúa an-ủi các tang-quyến

TIN-LÀNH PHÁT THANH

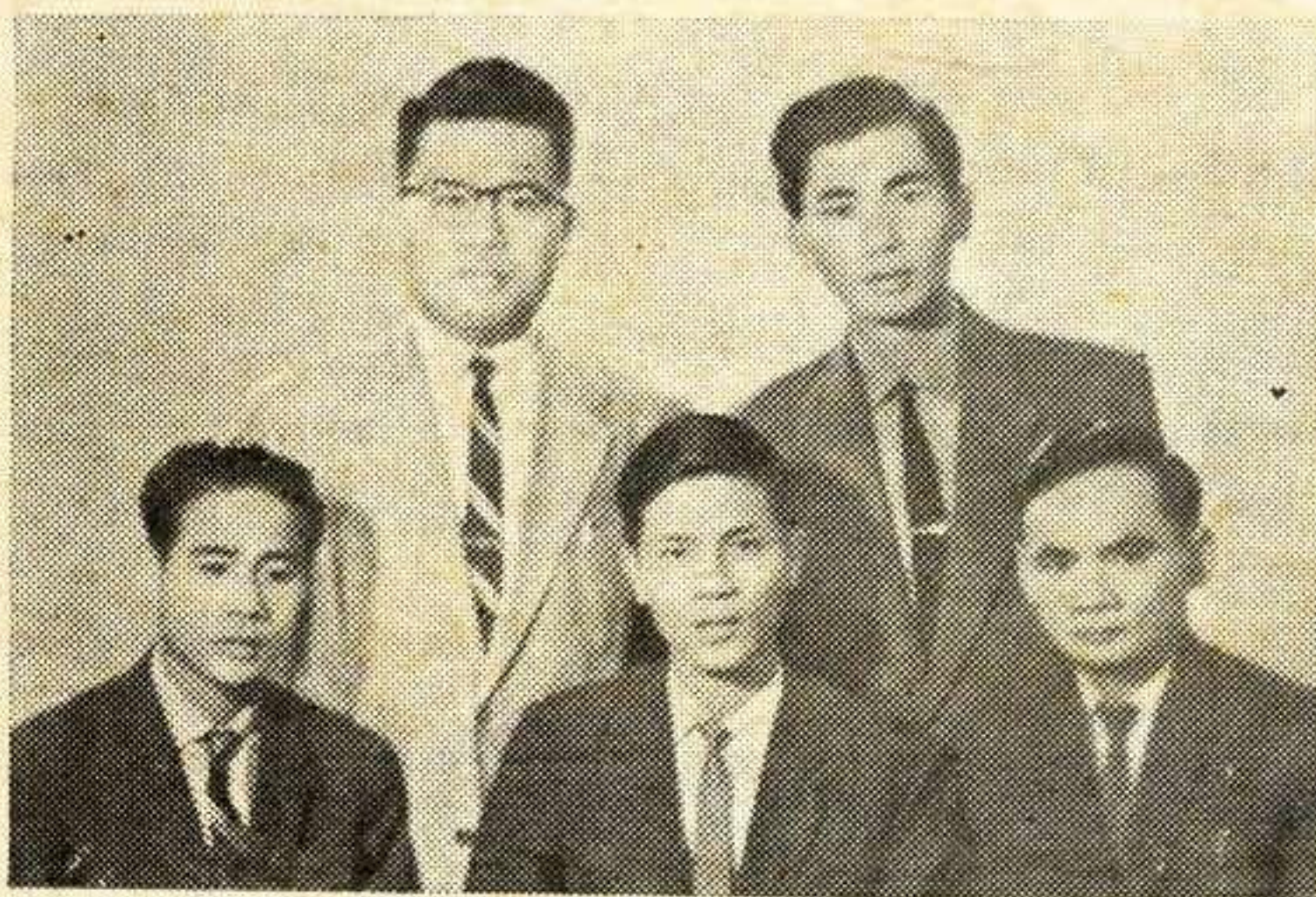
★

Sau một thời-gian tạm ngưng, Tin-Lành cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ đã lại lên tiếng trên Đài phát thanh Saigon, làn sóng 31 và 275 thước (hệ-thống C) mỗi sáng thứ hai từ 6 giờ đến 6 giờ 45.

Xin các lời tỏ con cái Chúa cầu-nguyện cho giờ phát thanh này và mời đồng bào đón nghe.



Nhà thờ Tin-Lành Cao-lãnh (Kiến-phong)



BAN TUẦN-HOÀN HIỆP- NGUYỄN BẮC TRUNG-PHẦN

Hàng trước từ trái qua mặt :
TĐS. Trương-thành-Quang, TĐS,
Hồ-hiếu-Hạ, T.Đ. Trương-đoan-
Dương.

Hàng sau : Trưởng ban Mục-sư
Nguyễn-Lĩnh và TĐ. Bùi Phiên.

TIN ĐẶC-BIỆT

TRƯỜNG KINH-THÁNH TIỂU-
HỌC ĐỊA-HẠT BẮC-
TRUNG-PHẦN
(Đà-nẵng)

Bản trường trân trọng thông cáo, khóa học thứ IV mở dạy từ ngày 19 tháng 5 đến ngày 18 tháng 6 1964, cho tín-hữu nam nữ từ 17 đến 40 đã chịu Báp-tem.

Xin toàn-thể tín-hữu khắp nơi cầu-nguyện Chúa ban phước nhiều trên khóa học này. Nay kính,

Thay mặt ban giáo-viên :
Mục-sư NGUYỄN-XUÂN-BA

Trường sơ-cấp Tin-Lành của chi-hội Tùng-Nghĩa

